



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CẢNG CÁI LÂN
CAILANPORT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY
Địa chỉ: Số 01, Đường Cái Lân, Phường Bãi Cháy, Tp. Hạ Long, Quảng Ninh
Điện thoại: 0203.3512.868 / 3512.866 Fax: 0203.3512.899
Email: info@cailanportinvest.com.vn Website: www.cailanportinvest.com.vn

CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024

Kỳ họp thường niên, ngày 03 tháng 4 năm 2024

Tại: Hội trường Phòng Hợp – khu nhà điều hành 6 tầng Công ty cổ phần cảng Quảng Ninh
Số 01 đường Cái Lân, P.Bãi Cháy, TP Hạ Long, T. Quảng Ninh

THỜI GIAN	NỘI DUNG	NGƯỜI TRÌNH BÀY
I. Kiểm tra tư cách đại biểu		
08h00 - 08h30	1.1 Tiếp đón đại biểu, khách mời, cổ đông	Ban tổ chức
	1.2 Đăng ký cổ đông tham dự đại hội, Kiểm tra tư cách đại biểu	
II. Ban tổ chức Đại hội		
08 ^h 30 – 08 ^h 45	2.1 Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự đại hội	Ông Nguyễn Bá Sơn Phó TGD CPI
	2.2 Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông dự họp	
	2.3 Mời Chủ toạ lên điều hành đại hội	
III. Nội dung Đại hội		
08h45-09h00	3.1 Trình Đại hội thông qua "Quy chế làm việc tại Đại hội"	Bà Trịnh Thị Ngọc Biển Chủ tịch HĐQT
	3.2 Thông qua chương trình Đại Hội	
	3.3 Chủ toạ Đại hội giới thiệu nhân sự Ban thư ký, Ban Kiểm phiếu trình Đại hội thông qua	
09h00-09h15	3.4 Báo cáo Kết quả hoạt động Sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024	Ông Phạm Văn Toàn TGD, TV HĐQT
09h15-09h35	3.5 Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023	Ông Đỗ Đức Ân TV HĐQT
	3.6 Thông qua thù lao thực hiện năm 2023, phê duyệt kế hoạch thù lao năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát	
9h35-9h45	3.7 Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán	Ông Nguyễn Văn Mạnh TV HĐQT
	3.8 Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc sửa đổi Điều lệ Công ty	
9h45-10h00	3.9 Báo cáo của Ban kiểm soát trình đại hội đồng cổ đông thường niên 2024	Ông Nguyễn Tư Thịnh Thành viên BKS
	3.10 Ban kiểm soát trình Hội đồng cổ đông thông qua Tờ trình ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024	
10h00-10h05	3.11 Trình Đại hội về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát	Bà Trịnh Thị Ngọc Biển Chủ tịch HĐQT

10h05-10h30	3.12	Đại hội thảo luận các vấn đề nêu ra trong Đại hội	Đoàn chủ tịch
	3.13	Biểu quyết các nội dung đã đưa ra trong Đại hội và miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát	Ban kiểm phiếu
10h30-10h50	3.14	Giải lao	
10h50-11h55	3.15	Trình Đại hội về việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát	Bà Trịnh Thị Ngọc Biển Chủ tịch HĐQT
	3.16	Đại hội thông qua Thể lệ bầu cử và tiến hành bỏ phiếu bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát	Ban kiểm phiếu
11h55-11h15	3.17	Kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát	
IV. Kết thúc Đại hội			
11h15-11h30	4.1	Chia tay thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát cũ và ra mắt thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát bầu bổ sung	Đoàn chủ tịch
	4.2	Thông qua Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.	Ban thư ký
	4.3	Bế mạc Đại hội	Đoàn chủ tịch

Hạ Long, ngày 23 tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Quy chế làm việc tại
cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư Cảng Cái Lân

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư Cảng Cái Lân kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Đầu tư Cảng Cái Lân như sau:

I. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc:

- Các vấn đề phải thông qua tại Đại hội theo quy định, đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông. Mỗi cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền sẽ được cấp một Thẻ biểu quyết, trong đó có ghi tên, mã số cổ đông tham dự Đại hội, số cổ phần có quyền biểu quyết, các vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội.

2. Cách thức bầu/biểu quyết:

- Đối với Thẻ biểu quyết các nội dung tại cuộc họp: Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền thực hiện việc biểu quyết để *tán thành*, hoặc *không tán thành* hoặc *không có ý kiến* một vấn đề bằng cách đánh dấu vào ô tương ứng ghi trong Thẻ biểu quyết.

- Sau khi các cổ đông thực hiện biểu quyết, Ban kiểm phiếu thu Thẻ biểu quyết của cổ đông hoặc người đại diện cổ đông để ghi nhận kết quả biểu quyết.

- Đối với các nội dung liên quan tới việc ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT thì các thành viên HĐQT không được quyền biểu quyết.

II. THAM GIA Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI:

Các cổ đông hoặc người đại diện cổ đông tham dự Đại hội khi tham gia ý kiến về các vấn đề tại Đại hội sẽ ghi nội dung ý kiến vào Phiếu tham gia ý kiến do Ban tổ chức cung cấp. Phiếu tham gia ý kiến của cổ đông sẽ được Ban tổ chức tiếp nhận, tổng hợp để Chủ tọa hoặc người được Chủ tọa chỉ định trả lời. Cổ đông hoặc người đại diện cổ đông có thể tham gia đối thoại trực tiếp về các vấn đề biểu quyết tại cuộc họp nếu được phép của Chủ tọa.

III. BAN TỔ CHỨC:

Trách nhiệm của Ban Tổ chức:

- Phát và thu thẻ biểu quyết, tài liệu Đại hội cho cổ đông, đại diện cổ đông dự họp.
- Điều khiển chương trình Đại hội cho đến khi Chủ tọa đoàn lên chủ trì cuộc họp.
- Thẩm tra và báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội và kết quả biểu quyết các vấn đề được thông qua tại Đại hội cho đến khi bầu Ban kiểm phiếu.
- Tiếp nhận và tổng hợp Phiếu tham gia ý kiến của cổ đông để gửi Chủ tọa giải đáp.

IV. CHỦ TỌA:

1. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty. Chủ tọa có thể mời thêm thành viên cùng tham gia điều hành cuộc họp.

2. Trách nhiệm của Chủ tọa:

- Điều khiển Đại hội theo chương trình và quy chế đã được Đại hội thông qua.
- Hướng dẫn Đại hội thảo luận, biểu quyết các vấn đề trong chương trình Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
- Giải đáp các câu hỏi của đại biểu dự họp.
- Giải quyết các vấn đề phát sinh trong thời gian Đại hội tiến hành.

V. THƯ KÝ ĐẠI HỘI:

1. Danh sách Ban thư ký được đại hội thông qua bằng cách giơ thẻ biểu quyết tại đại hội.

2. Trách nhiệm của Ban thư ký:

- Ghi chép đầy đủ những ý kiến phát biểu, tham luận tại Đại hội và tổng hợp các báo cáo của Chủ tọa.
- Lập Biên bản, Nghị quyết các nội dung được thông qua tại Đại hội.

VI. BAN KIỂM PHIẾU:

1. Danh sách Ban kiểm phiếu được Đại hội thông qua bằng cách giơ thẻ biểu quyết tại đại hội.

2. Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu:

- Thực hiện kiểm Thẻ biểu quyết các nội dung tại Đại hội và báo cáo kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

Xin trân trọng cảm ơn Đại hội./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông,
- Lưu TK HĐQT, VT CPI,



Số: 02 /TTr-CPI

Hạ Long, ngày 03 tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Danh sách Ban thư ký
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Đầu tư Cảng Cái Lân

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội ngày 17/6/2020, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần đầu tư Cảng Cái Lân (sửa đổi lần 6 ngày 24/4/2021);

Đề ghi chép những ý kiến phát biểu, tham luận và lập Biên bản, Nghị quyết các nội dung được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024, Chủ tọa trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách Ban Thư ký như sau:

1. Ông Trần Nam Quang – Trưởng phòng TCHC – Trưởng Ban
2. Bà Mạc Thị Lan Anh - Thư ký HĐQT - Ủy viên

Kính đề nghị các cổ đông cho ý kiến biểu quyết thông qua

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông,
- Lưu TK HĐQT, VT CPI,



Trịnh Thị Ngọc Biển

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ CẢNG CÁI LÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03 /TTr-CPI

Hạ Long, ngày 23 tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Danh sách Ban kiểm phiếu
Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Đầu tư Cảng Cái Lân.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội ngày 17/6/2020, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần đầu tư Cảng Cái Lân (sửa đổi lần 6 ngày 24/4/2021),

Đề kiểm phiếu biểu quyết các nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024, Chủ tọa trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách Ban kiểm phiếu như sau:

- | | | |
|--------------------------|---------------------------|--------------|
| 1. Ông Đỗ Vũ Linh | - TP Tài chính kế toán | - Trưởng ban |
| 2. Ông Đào Xuân Hải | - PP Tổ chức hành chính | - Phó ban |
| 3. Ông Lê Trung Thông | - TP Đầu tư kinh doanh | - Ủy viên |
| 4. Bà Phạm Thị Vân | - NV P. Tài chính kế toán | - Ủy viên |
| 5. Bà Nguyễn Thị Vân Anh | - NV P. Tài chính kế toán | - Ủy viên |

Kính đề nghị các cổ đông cho ý kiến biểu quyết thông qua

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông,
- Lưu TK HĐQT, VT CPI,



CHỦ TỌA

Trịnh Thị Ngọc Biển

Số: 04/BC-HĐQT

Hạ Long, ngày 23 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2023

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2024

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đầu tư cảng Cái Lân trân trọng báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 tới toàn thể Quý cổ đông các nội dung cụ thể như sau:

A. THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

I - KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CẢNG CÁI LÂN (CPI)

1. Tình hình thị trường một số mặt hàng, dịch vụ chính

a. Hàng viên nén gỗ

Đầu năm 2023, nhu cầu tiêu thụ các sản phẩm viên nén của thị trường Châu Âu giảm mạnh, các nhà xuất khẩu từ Mỹ và Canada bắt đầu quay trở lại thị trường châu Á nhằm chiếm lĩnh thị phần Nhật Bản và Hàn Quốc. Với nguồn cung dồi dào, các đối tác Nhật Bản bắt đầu đặt ra tiêu chuẩn cao hơn về chất lượng hàng hóa với yêu cầu nguồn gốc hàng hóa có chứng chỉ FSC. Điều này khiến các nhà xuất khẩu Việt Nam, nhất là các đơn vị thương mại, bắt buộc phải cạnh tranh bằng cách giảm giá bán hoặc đổi mặt với tình trạng mất đơn hàng. Không ngoại lệ các khách hàng chiến lược của CPI về xuất khẩu hàng gỗ viên nén tại khu vực Cái Lân trong nhiều năm với thị trường xuất khẩu chính là thị trường Nhật Bản cũng đã gặp rất nhiều khó khăn trong việc xuất hàng, sản lượng giảm mạnh. Đối với các khách hàng mới bước chân vào thị trường xuất khẩu hàng gỗ viên thì gặp rất nhiều khó khăn với lượng hàng tồn kho lớn.

b. Hàng vôi

Tổng sản lượng xuất khẩu hàng vôi của khách hàng Vôi Hạ Long QN năm 2023 tăng so với thực hiện năm 2022 với tần suất bình quân bình quân 5.000 tấn/tàu/tháng, tuy nhiên do không có đủ điều kiện về kho nên CPI phải chia sẻ sản lượng với đơn vị dịch vụ khác với tỷ lệ 50/50. Mặc dù sản lượng từ mặt hàng này không lớn nhưng đây vẫn là khách hàng, mặt hàng chính, lâu dài của CPI với chuỗi dịch vụ vận chuyển hàng từ nhà máy ra Cái Lân, lưu kho cho đến khi xuất hàng lên tàu với sản lượng ổn định, khả năng thanh toán tốt, đúng thời hạn.

c. Các mặt hàng, dịch vụ khác

- Dịch vụ vận chuyển của Đội vận tải: tình hình chung của các đơn vị hoạt động dịch vụ vận tải hiện nay là không có chân hàng do sản lượng xuất nhập khẩu hàng hóa nói chung giảm mạnh, mặt khác tại khu vực Cái Lân do thay đổi phương thức xuất tàu hàng dăm gỗ cũng đã

ảnh hưởng đến dịch vụ vận chuyển đối với mặt hàng này của CPI do loại phương tiện không phù hợp.

- Dịch vụ thủ tục:

Dịch vụ thủ tục hàng container: Mặc dù CPI đã ký được hợp đồng dài hạn cung cấp dịch vụ cho tàu container của Maersk, tuy nhiên kế hoạch này không thực hiện được do tàu không vấp cảng tại khu vực Cái Lân như dự kiến.

Dịch vụ thủ tục hàng rời: Tại khu vực Cái Lân lượng hàng thông qua các cảng hiện nay chủ yếu là hàng gỗ viên, dăm gỗ xuất khẩu và hàng nông sản nhập khẩu. Hiện tại, CPI đang cung cấp dịch vụ thủ tục thông quan, giám sát, giao nhận cho toàn bộ sản lượng hàng nông sản của khách hàng Cargill Việt Nam nhập khẩu qua khu vực Cái Lân và có đủ năng lực cung cấp dịch vụ thông quan các mặt hàng khác như hàng thiết bị, bò sống, dăm gỗ, gỗ viên...

2. Tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2023

2.1. Bộ máy tổ chức, nguồn nhân lực

a. Bộ máy tổ chức

Bộ máy tổ chức của CPI tính đến thời điểm 31/12/2023:

- ✓ Đại hội đồng cổ đông
- ✓ Hội đồng quản trị
- ✓ Ban điều hành (01 Tổng giám đốc, 02 phó Tổng Giám đốc (Trong đó có 01 Phó Tổng giám đốc cử sang làm việc tại Công ty TNHH cảng công ten nơ quốc tế Cái Lân (CICT) và 01 Phó Tổng giám đốc phụ trách kinh doanh);
- ✓ 03 phòng ban chức năng (Phòng Tổ chức hành chính; Phòng Đầu tư kinh doanh; Phòng Tài chính kế toán).

- Tổng số cán bộ nhân viên công ty: 32 người (trong đó có 07 lao động nữ và 25 lao động nam).

- Về trình độ chuyên môn: Trên Đại học: 01 người; Đại học: 20 người; Cao đẳng: 02 người; Trung cấp: 01 người; Sơ cấp nghề: 08 người.

- Về công tác đào tạo nguồn nhân lực: là chiến lược mang tính chất dài hạn, có hiệu quả lâu dài. Chất lượng nguồn nhân lực ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động, kết quả kinh doanh của công ty. Trong năm 2023, CPI triển khai các công tác đào tạo:

- Tham gia các khóa đào tạo của Tổng công ty Hàng Hải Việt Nam (VIMC):
 - ✓ Khóa đào tạo Kaizen (toàn thể CBNV công ty tham gia);
 - ✓ Khóa đào tạo Quản trị trải nghiệm khách hàng cho CBNV Phòng ĐTKD;
 - ✓ Khóa đào tạo xây dựng đội ngũ làm việc hiệu quả cho CBNV Phòng Tài chính kế toán, Phòng Tổ chức hành chính;
 - ✓ 02 nhân sự Phòng tài chính kế toán tham gia khóa đào tạo nghiệp vụ Tài chính kế toán theo chuẩn mực quốc tế;
 - ✓ Đào tạo nội bộ về truyền thông doanh nghiệp đối với lãnh đạo cấp phòng.

- Tham gia các khóa đào tạo về thuế của cơ quan thuế Tỉnh Quảng Ninh.
- Khóa học về kinh doanh vận tải đường bộ.

b. Thực hiện các chế độ về tiền lương và phúc lợi cho người lao động

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về chế độ lương, thưởng, phụ cấp hàng tháng cho người lao động; Thanh toán đầy đủ chế độ lương, phụ cấp, thưởng cho người lao động đúng thời hạn, đúng quy định. Trong năm 2023, Công ty không để xảy ra tình trạng nợ lương người lao động.

- Đảm bảo, đóng đầy đủ và đúng hạn các khoản chi phí về Bảo hiểm bắt buộc cho người lao động theo quy định của Nhà nước.

- Phối hợp làm việc với Đơn vị quản lý thu Bảo Hiểm xã hội Nhà nước tại địa bàn giải quyết nhanh chóng, đầy đủ và chính xác các khoản về chế độ bảo hiểm ốm đau, sau sinh cho người lao động.

- Đảm bảo và nâng cao chất lượng ăn ca cho người lao động phục vụ cho công tác sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Công ty phối hợp cùng Công đoàn đảm bảo người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ phúc lợi, đảm bảo việc thăm hỏi, động viên, chia sẻ, hỗ trợ cho người lao động kịp thời nhất, tạo điều kiện tốt nhất cho người lao động yên tâm công tác, đóng góp cho sự phát triển của Công ty.

c. Công tác sửa đổi các Quy chế, quy trình nội bộ

Trong năm 2023, theo yêu cầu thực tế, Công ty thực hiện ban hành mới, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy trình:

- Quy chế thi đua khen thưởng
- Thỏa ước lao động tập thể
- Quy trình mua sắm
- Quy trình thanh lý, nhượng bán tài sản
- Quy trình quản lý kỹ thuật trong bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện
- Quy trình tiếp thị và chăm sóc khách hàng.

2.2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD

a. Kết quả sản xuất kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2022	KH năm 2023	TH năm 2023	So sánh	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	= (6)/(5)	= (6)/(4)
1	Sản lượng hàng rời	Tấn	825.893	970.000	711.066	73%	86%
	Sản lượng container	Teus	12.216	19.100	1.459	8%	12%
2	Doanh thu	Tr đồng	62.134	67.000	32.584	49%	52%

3	Chi phí	Tr đồng	54.821	59.500	34.091	57%	62%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	7.313	7.500	(1.507)		

*** Phân tích các chỉ tiêu**

Hàng rời: 711.066 tấn bằng 73% so với kế hoạch năm và bằng 86% so với thực hiện năm 2022;

Hàng container: 1.459 teu bằng 8 % so với kế hoạch năm và bằng 12% so với thực hiện năm 2022;

Tổng doanh thu: 32.584 triệu đồng bằng 49% so với kế hoạch năm và bằng 52% so với thực hiện năm 2022;

Lợi nhuận trước thuế: (1.507) triệu đồng, lợi nhuận âm, giảm mạnh so với kế hoạch năm và thực hiện năm 2022 do sản lượng hàng hóa, doanh thu giảm mạnh và không thu được khoản thu từ hoạt động quản lý nhân sự.

b. Nguyên nhân và các yếu tố tác động đến kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023

- Nguyên nhân khách quan

Một số nguyên nhân khách quan tác động tiêu cực đến kết quả SXKD năm 2023 của CPI như sau:

1) Giảm ở mặt hàng chủ lực là mặt hàng gỗ viên nén, dịch vụ hàng container, tăng chủ yếu ở các mặt hàng có doanh thu/tấn thấp như dịch vụ thủ tục hàng nông sản;

2) Không thực hiện được khoản thu hoạt động quản lý nhân sự từ CICT từ tháng 2/2023;

3) Thanh lý tài sản theo kế hoạch năm không đạt được giá bán như dự kiến tại thời điểm xây dựng kế hoạch thanh lý do biến động và nhu cầu thị trường.

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Năng lực cạnh tranh về cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện, kho bãi và giá thành của CPI so với một số đơn vị tại khu vực không cao (do không có hệ thống nhà kho, trang thiết bị nên không có sự chủ động trong giá dịch vụ và triển khai dịch vụ);

+ Yếu tố về nhân sự còn yếu, thiếu về mảng marketing, cán bộ nhân viên nghiệp vụ chưa được chuyên môn hóa do phải kiêm nhiệm nhiều vị trí công việc, số lượng công nhân lái xe container không ổn định do lao động xin nghỉ, chuyển công việc khác.

2.3. Các giải pháp đã thực hiện để khắc phục khó khăn

Trong điều kiện tình hình thị trường khó khăn cũng như tình hình dòng tiền hạn chế, Ban lãnh đạo cũng đã triển khai thực hiện một số nhiệm vụ để khắc phục khó khăn cụ thể:

Trong hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Ngoài các khách hàng chính CPI vẫn đang nỗ lực marketing để ký được hợp đồng xuất hàng gỗ viên nén qua Cái Lân (cho các khách hàng mới, trong năm 2023 CPI ít nhất đã tiếp xúc và làm việc với 03 đơn vị có nhu cầu, kế hoạch xuất hàng gỗ viên nén qua khu vực Cái Lân).;

- Đối với các khách hàng tại các khu công nghiệp, marketing CPI cũng theo sát, làm việc, gặp gỡ để marketing các dịch vụ vận tải, thủ tục Hải quan. Tại thời điểm Quý 4/2023 CPI cũng đã ký được hợp đồng vận chuyển hàng container thiết bị cho khách hàng từ KCN Sông Khoai ra khu công nghiệp Việt Hưng với số lượng ổn định bình quân từ 04-05 container/ngày;

- Cắt giảm một số định mức khoán đối với vận tải, thực hiện điều xe tránh di chuyển nhiều giảm chi phí xăng dầu, cầu đường, mua vé tháng để giảm chi phí đối với các tuyến đường có lượng hàng ổn định. Thực hiện quản lý chặt chẽ công tác sửa chữa, thay thế thiết bị phụ tùng phương tiện vận tải;

- Làm việc với nhà cung cấp để cắt giảm các chi phí thuê cố định theo tháng;

- Thực hiện ký hợp đồng dịch vụ với một số khách hàng có sự điều chỉnh giá dịch vụ theo biến động của giá dầu hàng tháng để đảm bảo hiệu quả dịch vụ trong mọi tình huống biến động của giá dầu.

Trong hoạt động quản lý:

- Cắt giảm các chi phí quản lý (chi phí văn phòng, chi phí tiếp khách...), điều chỉnh các chi phí định mức khoán như định mức ăn ca, điện thoại, định mức khoán xăng xe con;

Chi phí quản lý khối gián tiếp năm 2023 đều giảm so với kế hoạch với các chi phí nhân viên chi phí vật liệu, công cụ chi phí sửa chữa chi phí khác giảm từ 24%-64%.

- Tăng cường công tác đôn đốc thu hồi công nợ để đảm bảo dòng tiền;

- Xây dựng các quy trình mua sắm, sửa chữa để áp dụng đảm bảo hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành.

2.4. Tình hình đầu tư:

a. Kế hoạch đầu tư được phê duyệt

Hạng mục:

- Đầu tư 01 xe con 7 chỗ

- Đầu tư 03 mooc phục vụ hoạt động vận tải

- Tổng mức đầu tư được phê duyệt: 2.140 triệu đồng

b. Khối lượng đã thực hiện, tỷ lệ hoàn thành kế hoạch năm

Hạng mục:

- Đầu tư xe con: số lượng: 01 chiếc xe 07 chỗ

- Tổng tiền đã thực hiện đầu tư: 848 triệu đồng

- Thời gian thực hiện: Quý 3/2023

c. Khối lượng chưa thực hiện trong năm

Hạng mục:

- Đầu tư rơ mooc sàn, số lượng: 03 chiếc

- Số tiền đầu tư được phê duyệt: 1.140 triệu đồng

2.5. Cổ tức năm 2023: Từ kết quả SXKD và Báo cáo tài chính năm 2023, Hội đồng quản trị và Ban điều hành CPI kiến nghị không chia cổ tức năm 2023.

II. KẾT QUẢ SXKD CÔNG TY TNHH CẢNG CÔNG TEN NƠ QUỐC TẾ CÁI LÂN

Hội đồng quản trị thông qua những người đại diện phần vốn CPI tại Công ty TNHH cảng công ten nơ quốc tế Cái Lân (CICT) để thực hiện quyền biểu quyết các nội dung chương trình kế hoạch SXKD, đầu tư, thanh lý... và kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động, kết quả hoạt động của CICT trong năm 2023 như sau:

1. Tình hình thị trường

1.1 Hàng Container

Sản lượng: Trong năm 2023 CICT có duy nhất một chuyến tàu container của Maersk với sản lượng 509 teus bằng 7% so với kế hoạch và bằng 5% so với thực hiện năm trước.

Tình hình thị trường:

Năm 2023, kinh tế thế giới đối mặt với nhiều khó khăn: lạm phát tăng cao, suy thoái kinh tế diễn ra ở nhiều nước, sức mua suy giảm trên diện rộng, đặc biệt là ở các thị trường lớn vốn là khách hàng lâu năm của Việt Nam như Mỹ, EU, Nhật Bản, ảnh hưởng nặng nề đến thị trường vận tải biển quốc tế, trong đó có Việt Nam. Các khu vực cảng biển tại Việt Nam có khối lượng thông qua cao nhất trong cả nước đều giảm sút.

Các hãng tàu tiếp tục giảm giá cước vận chuyển, cắt giảm tuyến dịch vụ, đặc biệt là các tuyến dịch vụ xuyên Thái Bình Dương, xuyên Á – Âu có chi phí duy trì và vận hành cao.

Tháng 10 Năm 2023 CICT đã đạt được thỏa thuận dịch vụ với Maersk, tuy nhiên Maersk chỉ xem xét sử dụng cảng CICT khi có nhu cầu và không đưa ra bất kỳ cam kết dài hạn nào trong tương lai.

1.2. Hàng rời

1.2.1. Hàng nông sản

Sản lượng:

Sản lượng nông sản khai thác đạt khoảng 773 nghìn tấn, tăng 41% so với kế hoạch và bằng 75% so với cùng kỳ năm trước.

Tình hình thị trường:

Do ảnh hưởng của xung đột Nga – Ukraine và tình hình thời tiết không thuận lợi tại Nam Mỹ, giá nguyên liệu thức ăn chăn nuôi những tháng đầu năm 2023 luôn ở mức cao, có thời điểm hơn 40% so với những năm trước đó. Hạn hán lịch sử tại Mỹ trong tháng 6 ảnh hưởng mạnh đến năng suất cây trồng khiến giá ngô và đậu tương trên sàn giao dịch tăng vọt. Theo Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA), sản lượng ngô của Mỹ đã giảm xuống mức thấp nhất trong 17 năm, từ năm 2012, khiến giá ngô tương lai đạt mức cao kỷ lục. Ngoài ra, giá đậu tương kỳ hạn cũng đạt mức cao kỷ lục từ năm 2012. Giá đầu vào chi bắt đầu bình ổn trở lại từ nửa cuối năm 2023 làm cho sản lượng nông sản nhập khẩu vào Việt Nam có xu hướng tăng trở lại.

1.2.2. Hàng dăm gỗ

Sản lượng:

CICT khai thác gần 3 triệu tấn hàng dăm gỗ, tăng 77% so với kế hoạch năm và tăng 66% so với cùng kỳ năm trước.

Tình hình thị trường:

Sau khi giá dăm gỗ đạt đỉnh vào giai đoạn cuối năm 2022, các nhà nhập khẩu dăm gỗ Trung Quốc bất ngờ đồng loạt cắt giảm đơn hàng nhằm kiểm soát lại giá thị trường. Trước áp lực tài chính từ lượng lớn hàng tồn được tập kết từ trước Tết để chuẩn bị cho mùa hàng cao điểm đầu năm 2023, các nhà xuất khẩu buộc phải chốt đơn cắt lỗ để duy trì dòng tiền, sản lượng xuất khẩu trong Quý I tăng đáng kể so với cùng kỳ hàng năm nhưng giá xuất khẩu dăm gỗ giảm liên tục giảm từ mức 189\$ vào thời điểm tháng 11/2022 về mức đáy là 130\$ ở thời điểm đầu tháng 4/2023.

Khi các nhà xuất khẩu đã dần ổn định được giá và tìm được tiếng nói chung với khách hàng thì ở thị trường trong nước, việc thu mua hàng hóa trở lên khó khăn do các hộ trồng rừng chưa thể chấp nhận được mức giảm của giá xuất khẩu. Trong giai đoạn này, hầu hết các đơn vị xuất khẩu đều duy trì đơn hàng xuất khẩu trong trạng thái cầm chừng để điều tiết giá thu mua trong nước.

Theo chuyên trang Thị Trường Gỗ, ngành bột gỗ Trung Quốc gặp phải tình trạng thiếu hụt nguồn cung. Các nhà máy giấy buộc phải đẩy mạnh thu mua dăm gỗ, tạo cơ hội cho các nhà xuất khẩu Việt Nam tăng giá chào lên tới mức 140 USD/tấn. Tuy nhiên, do sự cạnh tranh gay gắt giữa các nhà xuất khẩu nên giá giao dịch chỉ đạt mức 134-138 USD/tấn, sản lượng Quý III ghi nhận mức tăng trưởng mạnh mẽ kể từ nửa cuối tháng 8.

1.2.3. Hàng khác

Sản lượng:

CICT khai thác 460 nghìn tấn bằng 72% kế hoạch và bằng 79% so với cùng kỳ năm trước.

Tình hình thị trường:

Nhu cầu tiêu thụ các sản phẩm viên gỗ nén của thị trường châu Âu giảm mạnh, các nhà xuất khẩu từ Mỹ và Canada bắt đầu quay trở lại thị trường châu Á nhằm chiếm lĩnh thị phần Nhật Bản và Hàn Quốc. Với nguồn cung dồi dào, các đối tác Nhật Bản bắt đầu đặt ra tiêu chuẩn cao hơn về chất lượng hàng hóa với yêu cầu nguồn gốc hàng hóa có chứng chỉ FSC. Điều này khiến các nhà xuất khẩu Việt Nam, nhất là các đơn vị thương mại, bắt buộc phải cạnh tranh bằng cách giảm giá bán hoặc đổi mặt với tình trạng mất đơn hàng.

Thêm vào đó, một loạt vụ cháy đã xảy ra tại một số nhà máy điện sinh khối ở Nhật Bản vào giai đoạn đầu năm cũng đã tạo tác động tiêu cực đến lượng xuất khẩu từ Việt Nam do nhiều đơn hàng bị hủy vì lý do bất khả kháng.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2022	KH 2023	TH 2023	TH/KH 2023 (%)
1	Sản lượng container	Teu	9.287	6.900	509	7
	Sản lượng hàng rời	Tấn	3.395.395	2.860.000	4.194.510	147
2	Doanh thu	USD	10.939.347	8.719.748	11.282.620	129
3	Ebitda	USD	4.063.128	2.321.259	3.781.119	163
4	Lãi/Lỗ trước thuế	USD	(13.062.361)	(15.032.127)	(17.403.848)	116

Năm 2023, tổng doanh thu ghi nhận 11,3 triệu USD tăng 29% so với kế hoạch và 3% so với cùng kỳ năm trước. Chủ yếu do mặt hàng dăm gỗ đạt sản lượng cao trong Q4/2023. Đặc biệt trong tháng 10, sản lượng dăm gỗ khai thác tại CICT lên đến hơn 400 nghìn tấn.

Chi phí khai thác hàng dăm gỗ và nông sản tăng so với kế hoạch và cùng kỳ một phần do sản lượng hàng dăm gỗ tăng đột biến kéo theo các chi phí khai thác và chi phí lương cho CBCNV. Chi phí khai thác tăng chủ yếu do CICT phải thuê ngoài các thiết bị khai thác tàu và chi phí vận chuyên dăm gỗ từ bãi ngoài cảng để xuất tàu. Đặc biệt đối với việc khai thác hàng dăm gỗ, do yêu cầu nâng cao kiểm soát tạp chất nên khách hàng chủ yếu dùng phương thức băng tải, CICT không tận dụng được thiết bị hiện có là cầu STS và thùng conts. Chi phí khai thác hàng nông sản cũng tăng cao do từ tháng 5 CICT phát sinh chi phí thuê 02 kho cố định của Trường Lộc và một số kho lẻ trong Quý 4 để đảm bảo kho lưu trữ cho khách hàng.

Ebitda năm 2023 đạt 3,8 triệu USD, tăng 63% so với kế hoạch và bằng 93% với cùng kỳ năm trước.

Trong năm 2023, CICT đã đầu tư khoảng 1,6 tỷ đồng thay thế một số tài sản đã hết chu kỳ sử dụng thuộc hệ thống công nghệ thông tin để đảm bảo an toàn, an ninh mạng cũng như lưu trữ thông tin. Ngoài ra CICT còn đầu tư, nâng cấp máy móc phục vụ khai thác với tổng số tiền 973 triệu đồng.

B. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2024

I-CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CẢNG CÁI LÂN

1. Định hướng hoạt động

- Xây dựng và triển khai tái cơ cấu toàn diện các hoạt động của CPI trong đó kiên quyết loại bỏ hoạt động không hiệu quả, xử lý các tài sản gây thua lỗ, sắp xếp, tinh gọn bộ máy.

- Thực hiện các biện pháp kiểm soát chặt chẽ các khoản thu chi của Công ty, kiểm soát chi phí hiệu quả trên tinh thần tiết giảm tối đa các khoản chi phí.

- Quản lý dòng tiền hiệu quả, đẩy mạnh công tác quản lý và thu hồi công nợ.

2. Thị trường mục tiêu

+ Hàng gỗ viên nén, dăm gỗ: dịch vụ kho bãi, vận chuyên, xếp dỡ xuất tàu;

+ Hàng nông sản: dịch vụ thủ tục thông quan, giám sát, giao nhận; xếp dỡ ngoài neo;

+ Hàng vôi: dịch vụ vận chuyên, kho bãi, xuất tàu;

+ Hàng container: thủ tục thông quan, lai đất, vận chuyên;

+ Hàng khác: cung cấp các dịch vụ thủ tục, vận chuyển, kho bãi, xuất tàu (hàng xi măng; thiết bị; bò sống nguyên con...).

3. Nhận diện rủi ro năm 2024

Kế hoạch năm 2024 xây dựng trên cơ sở sự ổn định của các mặt hàng nông sản, vôi, tăng trưởng vận tải hàng hóa và chủ chốt là kế hoạch quay trở lại của khách hàng xuất hàng gỗ viên nên bị giảm sản lượng trong năm 2023. Cùng với đó là sự tăng trưởng của các mặt hàng khác tại khu vực như hàng thiết bị, hàng gỗ ván ép, tàu container...

4. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2023	KH năm 2024	So sánh (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(5)/(4)
1	Sản lượng hàng rời	Tấn	711.066	635.000	89%
	Sản lượng hàng container	Teus	1.459	2.400	164%
2	Doanh thu	Tr đồng	32.584	30.000	92%
3	Chi phí	Tr đồng	34.091	29.264	86%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	(1.507)	0	

Từ tình hình thực tế của thị trường, kế hoạch marketing và kế hoạch của khách hàng CPI xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- Tổng sản lượng hàng rời: 635.000 tấn bằng 89% so với thực hiện năm 2023
- Tổng sản lượng hàng container: 2.400 teu bằng 164% so với thực hiện năm 2023 (*chủ yếu là dịch vụ vận chuyển hàng container của vận tải; và dịch vụ thủ tục tàu container*).
- Tổng doanh thu: 30.000 triệu đồng bằng 92% so với thực hiện năm 2023
- Lợi nhuận trước thuế: 0 đồng.

Theo đánh giá năm 2024 tiếp tục là một năm khó khăn do suy thoái kinh tế, CPI chủ yếu đảm bảo duy trì hoạt động bộ máy quản lý và hoạt động sản xuất kinh doanh không lỗ.

5. Công tác đầu tư, thanh lý tài sản

5.1 Kế hoạch đầu tư

Trên cơ sở tình hình sản xuất kinh doanh, khả năng tài chính, trong năm 2024 CPI không xây dựng kế hoạch đầu tư tài sản, trang thiết bị, phương tiện.

5.2. Kế hoạch thanh lý

- Kế hoạch thanh lý tài sản trong năm 2024, cụ thể như sau:
 - 1) 04 đầu kéo
 - 2) 03 rơ moóc
- Mục đích thanh lý: do tình hình thị trường hàng hóa vận tải giảm, đánh giá nhu cầu sử dụng phương tiện của mảng vận tải phục vụ hoạt động logistic của công ty kết hợp vận tải cho một số khách hàng container, hàng rời hiện tại không sử dụng hết công suất số lượng đầu kéo

hiện có, để giảm các chi phí quản lý phương tiện, thu hồi vốn để đầu tư vào hoạt động SXKD khác.

- Thời gian thực hiện: trong năm 2024
- Quy trình thanh lý sẽ được CPI triển khai thực hiện theo quy định của Pháp luật và quy định của Công ty về thanh lý tài sản.

6. Kế hoạch tài chính

Lập báo cáo dòng tiền theo tháng/quý/năm, dự báo trước các khoản chi phí phát sinh. Luôn đảm bảo có nguồn tiền để chi trả các khoản chi phí hoạt động của công ty.

Cân đối nguồn tiền để lập kế hoạch thanh toán nợ hàng tháng/quý cho các khách hàng có công nợ lớn. Tăng cường các biện pháp đôn đốc, thu hồi công nợ để đảm bảo nguồn tiền thanh toán các khoản nợ đến hạn phải trả.

7. Kế hoạch lao động tiền lương, đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực

7.1. Kế hoạch lao động tiền lương

- Lao động bình quân: 32 người
- Thu nhập bình quân người lao động: 11,1 triệu đồng/người/tháng
- Thanh toán lương cho CBNV đầy đủ, đúng hạn;

7.2. Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực:

Đẩy mạnh tái cơ cấu các hoạt động, tinh gọn bộ máy. Cử CBNV tham gia đầy đủ các lớp học về nghiệp vụ do Tổng công ty Hàng Hải Việt Nam và các cơ quan ban ngành tại địa phương tổ chức, đồng thời với đó là thường xuyên thực hiện đào tạo lại, đào tạo tại chỗ nghiệp vụ về kế toán, thủ tục hải quan... để đáp ứng yêu cầu công việc. Tùy điều kiện và yêu cầu SXKD mà Ban điều hành CPI sẽ tổ chức các lớp học hoặc đào tạo nội bộ.

7.3. Thực hiện các chế độ, phúc lợi cho người lao động

- Đảm bảo, đóng đầy đủ và đúng hạn các khoản chi phí về Bảo hiểm bắt buộc cho người lao động theo quy định của Nhà nước.

- Phối hợp làm việc với đơn vị quản lý thu Bảo Hiểm xã hội Nhà nước tại địa bàn giải quyết nhanh chóng, đầy đủ và chính xác các khoản về chế độ bảo hiểm ốm đau, sau sinh cho người lao động.

- Đảm bảo và nâng cao chất lượng ăn ca cho người lao động phục vụ cho công tác sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Phối hợp cùng Công đoàn đảm bảo người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ phúc lợi, thăm hỏi, động viên, chia sẻ, hỗ trợ cho người lao động kịp thời, tạo điều kiện tốt nhất cho người lao động yên tâm công tác, đóng góp cho sự phát triển của Công ty.

8. Công tác quản lý nguồn vốn tại CICT

Thông qua người đại diện phần vốn CPI tại CICT tiếp tục triển khai thực hiện đàm phán phương án tái cơ cấu CICT.

9. Các giải pháp triển khai để hoàn thành kế hoạch

Để đảm bảo hoàn thành kế hoạch về sản lượng và doanh thu đã đề ra, CPI xây dựng các giải pháp sau:

- Về hoạt động sản xuất kinh doanh:

✓ Tăng cường công tác marketing: duy trì các khách hàng hiện hữu thông qua công tác chăm sóc khách hàng, lấy khách hàng làm trung tâm; tìm kiếm thêm các khách hàng mới, thị trường mới, dịch vụ mới CPI có thể thực hiện;

✓ Cắt giảm các dịch vụ không có hiệu quả trong chuỗi dịch vụ, đầu tư phát triển các dịch vụ có hiệu quả;

✓ Quản lý chặt chẽ chi phí vận tải đảm bảo hoạt động mảng vận tải ngoài nhiệm vụ chính trị cho hoạt động logistics thì phải đảm bảo tối thiểu ở mức cân bằng;

✓ Tiếp tục xây dựng phương án dự phòng trước sự bất ổn định của giá dầu trong năm 2024 như đưa các điều khoản điều chỉnh giá vào hợp đồng năm, xem xét đánh giá lại các định mức, tăng cường quản lý hoạt động đội vận tải;

✓ Kết hợp phương án thuê ngoài phương tiện vận tải, trang thiết bị để đảm bảo kế hoạch sản lượng của khách hàng trong từng thời điểm mang lại hiệu quả cao nhất.

- Giải pháp về chính sách khách hàng:

✓ Tiếp tục áp dụng quy trình chăm sóc khách hàng trong công tác marketing, chăm sóc khách hàng;

✓ Tiếp tục triển khai chủ đề “**Xây dựng tổ chức lấy khách hàng làm trung tâm**”.

- Giải pháp về quản trị và đổi mới doanh nghiệp:

✓ Tiếp tục áp dụng trả lương KPI theo trình độ, mức độ hoàn thành công việc;

✓ Sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định nội bộ, các quy trình làm hàng theo tình hình thực tế của đơn vị để nâng cao công tác quản trị;

- Giải pháp về tài chính:

✓ Tăng cường công tác thu hồi công nợ;

✓ Xây dựng nhu cầu vốn đảm bảo cho quá trình kinh doanh được tiến hành thường xuyên, liên tục không bị gián đoạn.

- Giải pháp về nguồn nhân lực:

✓ Sắp xếp, tinh gọn bộ máy

✓ Tổ chức các khóa học về công tác quản lý, khóa học về nghiệp vụ, tham gia khóa học theo chương trình đào tạo của VIMC và các cơ quan ban ngành tại địa phương tổ chức;

✓ Tổ chức hoặc cử đi học bồi dưỡng về các lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ. Cử cán bộ đi học, đào tạo nghiệp vụ để học hỏi kinh nghiệm, cập nhật những chính sách, pháp luật mới của Nhà nước;

✓ Thực hiện sắp xếp lại, chuyển chuyên nhân sự giữa các phòng ban, các tổ theo yêu cầu công việc tại từng thời điểm và hiệu quả sản xuất kinh doanh;

- Giải pháp về Công nghệ - Kỹ thuật:

✓ Áp dụng công nghệ thông tin vào trong sản xuất kinh doanh (sử dụng phần mềm khai báo Hải Quan; phần mềm kế toán để đáp ứng yêu cầu công việc và quản lý dữ liệu; sử dụng chữ ký số trong các hợp đồng với các đơn vị nước ngoài...).

✓ Áp dụng phần mềm kho dữ liệu và báo cáo thống kê (MIS-BI) theo yêu cầu của Tổng công ty; Thực hiện gửi, nhận văn bản và quản lý văn bản đi đến của VIMC qua phần mềm;

✓ Tham gia học các khóa đào tạo qua trực tuyến theo các chương trình đào tạo của VIMC;

II- CÔNG TY TNHH CẢNG CÔNG TEN NƠ QUỐC TẾ CÁI LÂN (CICT)

1. Tình hình thị trường

1.1 Hàng container

Theo tạp chí VnEconomy, thị trường vận chuyển đường biển bằng container trong nửa cuối năm 2023 được dự báo sẽ diễn biến chậm do số lượng tàu đóng mới được giao vào cuối năm nay ở mức cao (120 tàu), trong bối cảnh nhu cầu vận chuyển hàng hoá thấp như hiện nay sẽ xảy ra tình trạng dư thừa nguồn cung. Giá vận tải thấp khiến các hãng tàu phải tìm mọi cách để cắt giảm chi phí, do đó chi phí chuyển tải sà lan để đưa hàng ra Cái Lân sẽ là rào cản rất lớn để các hãng tàu có thể triển khai tuyến dịch vụ tại CICT trong thời gian này.

Kế hoạch trong năm 2024, CICT sẽ không khai thác hàng container.

1.2. Hàng rời

1.2.1. Hàng nông sản

Theo thông tin từ USDA, diện tích và sản lượng đậu tương của Brazil được dự báo sẽ tăng trong giai đoạn 2023-2024, dự kiến sẽ lập kỷ lục ở mức 98,1 triệu tấn. Tuy nhiên, USDA có thể cắt giảm ước tính về năng suất và sản lượng ngô cũng như đậu tương Mỹ do ảnh hưởng bởi thời tiết khô hạn trong tháng 8. Bên cạnh đó, sản lượng lúa mì tại Australia, nước xuất khẩu lớn thứ hai thế giới, đang được dự báo sẽ sụt giảm do thời tiết khô hạn. Trong bối cảnh hiện tượng thời tiết El Nino tăng cường, sản lượng nhiều loại ngũ cốc và hạt có dầu ở châu Á cũng giảm mạnh.

Ông Carlos Mera, người đứng đầu bộ phận hàng hóa nông sản tại Rabobank cho biết trong ba năm qua, các nhà sản xuất nông nghiệp vẫn đang vật lộn với hậu quả của xung đột, thời tiết

bất lợi, lạm phát đầu vào cao và nhu cầu tiêu dùng yếu. Đa phần coi năm 2024 là thời điểm hoạt động của họ trở lại trạng thái bình thường. Báo cáo của Rabobank đánh giá triển vọng của một rổ 10 hàng hóa nông sản quan trọng đối với nền kinh tế toàn cầu dựa trên các kịch bản khác nhau.

Theo đó, Rabobank dự đoán giá các mặt hàng nông sản quan trọng như ngô, đậu tương, đường và cà phê sẽ giảm do hoạt động sản xuất đã có thời gian thích ứng với giá cao trong khi nhu cầu vẫn yếu. Giá lúa mì sẽ vẫn phụ thuộc vào thời tiết năm tới cùng những bất ổn liên quan đến hoạt động xuất khẩu. Trong khi đó, Rabobank dự đoán những công ty trong lĩnh vực sản xuất bánh mì, sản phẩm sữa và protein động vật sẽ là những bên được hưởng lợi lớn nhất khi thị trường trở lại trạng thái “khỏe mạnh” hơn và tăng cường nguồn cung. Cụ thể hơn, nông dân Brazil dự kiến sẽ có vụ đậu tương kỷ lục là 163 triệu tấn vào năm 2024 khi kiểu thời tiết La Niña nhường chỗ cho El Niño. Argentina, nước xuất khẩu nhiều sản phẩm từ đậu tương lớn nhất thế giới cũng được kỳ vọng sẽ phục hồi sau vụ mất mùa năm ngoái. Điều này sẽ thúc đẩy lượng dự trữ toàn cầu, dù Argentina sẽ phải chịu tác động từ chính sách ngoại hối còn nhiều điều bất ổn.

Theo thông tư số 04/2023/TT-BNNPTNT có hiệu lực thi hành từ ngày 29/09, cỏ kê đồng được loại ra khỏi nhóm những sinh vật gây hại có nguy cơ gây thiệt hại nghiêm trọng đối với thực vật. Như vậy, loại cỏ này sẽ được loại ra khỏi danh sách kiểm tra đối với các mặt hàng nhập khẩu như lúa mì từ Canada và Nga, hạt đậu tương từ Mỹ, tạo điều kiện thuận lợi cho các lô hàng nhập khẩu từ Biển Đen về Việt Nam.

Dự kiến năm 2024, CICT sẽ khai thác khoảng 1,25 triệu tấn hàng nông sản, tăng 62% so với thực hiện năm 2023.

1.2.2. Hàng dăm gỗ

Ngày 9/8, Bộ NN&PTNT phối hợp với Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam (VIFOREST) tổ chức hội nghị giao ban các hiệp hội gỗ và lâm sản năm 2023. Tại hội nghị, tác giả từ VIFOREST và tổ chức Forest Trends đã đưa ra báo cáo cập nhật về tình hình sản xuất và nhu cầu thị trường dăm gỗ thời gian tới và dự báo có xu hướng tăng trong năm 2024.

Báo cáo của Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam (Viforest) và Tổ chức Forest Trends cho biết Trung Quốc và Nhật Bản là hai thị trường nhập khẩu dăm gỗ nhiều nhất của Việt Nam, chiếm gần 90% tổng lượng và giá trị xuất khẩu dăm gỗ của Việt Nam.

Trung Quốc thường chiếm khoảng 60% kim ngạch xuất khẩu. Tuy nhiên nửa đầu năm nay, lực cầu từ thị trường Trung Quốc sụt giảm mạnh, còn thị trường Nhật Bản cũng giảm nhẹ so với cùng kỳ năm 2022, kéo theo giá dăm gỗ giảm nhanh từ quý II.

Hiện dăm gỗ từ Việt Nam xuất khẩu sang Trung Quốc đang có dấu hiệu tăng trở lại, kể cả về lượng và giá xuất khẩu. Một số tín hiệu cho thấy cầu về dăm gỗ cho nguyên liệu đầu vào để

sản xuất giấy tại Trung Quốc có thể tăng mạnh trong thời gian tới. Đây sẽ tiếp tục là cơ hội cho các doanh nghiệp dăm của Việt Nam.

Ngoài ra, xuất khẩu dăm gỗ sang Nhật Bản và Hàn Quốc sẽ không có nhiều biến động. Còn Indonesia được đánh giá là thị trường tiềm năng khi lượng xuất khẩu dăm gỗ vào thị trường này tăng đột biến.

Năm 2024, CICT dự kiến khai thác 2,5 triệu tấn dăm gỗ bằng 84% sản lượng khai thác năm 2023. Mức giảm này là sự thận trọng do tính chất không ổn định của thị trường, thị trường thường được thúc đẩy bởi các yếu tố ngoài tầm kiểm soát.

1.2.3. Hàng khác

Cũng như hàng dăm gỗ, thì thị trường của hàng viên nén gỗ năm 2024 cũng có chiều hướng đi lên, đã có một vài tín hiệu tích cực của thị trường khi giá viên nén gỗ xuất khẩu đang hồi phục và được dự kiến sẽ đạt mức 140 USD/tấn cho thị trường Nhật, trong khi tại thị trường Hàn Quốc, đơn giá này dao động từ 75 USD - 80USD/tấn.

Cuối năm 2023, CICT đã xin được cấp phép khai thác hàng dầu thực vật nên dự kiến sản lượng hàng này cũng tăng cao trong năm 2024.

Dự kiến năm 2024, CICT khai thác 582 nghìn tấn hàng trong đó có 342 nghìn tấn viên gỗ nén và 240 nghìn tấn hàng khác.

2. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2023	KH 2024	KH 2024/ TH 2023 (%)
1	Sản lượng container	Teu	509	0	0
	Sản lượng hàng rời	Tấn	4.194.510	4.332.000	103
2	Doanh thu	USD	11.282.620	13.075.609	116
3	Ebitda	USD	3.781.119	4.955.507	131
4	Lãi/Lỗ trước thuế	USD	(17.403.848)	(13.334.259)	77

Các chỉ tiêu chính về Kế hoạch sản xuất kinh doanh của CICT trong năm 2024: (1) Sản lượng hàng rời 4,3 triệu tấn; (2) Tổng doanh thu 13 triệu USD; (3) Ebitda đạt 4,9 triệu USD; (4) Lỗ trước thuế (13) triệu USD.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023, kế hoạch hoạt động SXKD năm 2024, Hội đồng quản trị Công ty CP Đầu tư Cảng Cái Lân trân trọng báo cáo Đại hội.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu TK HĐQT, VT,

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trịnh Thị Ngọc Biên

Số: 05/BC-HĐQT

Hạ Long, ngày 23 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đầu tư cảng Cái Lân (sửa đổi lần 6 ngày 24/4/2021);
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (ban hành 24/4/2021);
- Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đầu tư cảng Cái Lân (CPI) xin được báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

I. Khái quát chung về Công ty:

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CẢNG CÁI LÂN
- Tên Tiếng Anh: CAI LAN PORT INVESTMENT JOINT-STOCK COMPANY
- Tên viết tắt: CAILANPORTINVEST
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 5700688013 do Sở Kế hoạch và đầu tư Quảng Ninh cấp lần đầu ngày 02/11/2007
- Vốn điều lệ: 365.050.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 365.050.000.000 đồng
- Địa chỉ: Số 01 Đường Cái Lân - Phường Bãi Cháy – TP.Hạ long – T.Quảng Ninh
- Số điện thoại: 0203 3512866 /3512868
- Số fax: 0203 3512899
- Email: info@cailanportinvest.com.vn
- Website: www.cailanportinvest.com.vn

II. Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2023

1. Cơ cấu Hội đồng quản trị năm 2023

- Các thành viên Hội đồng quản trị Công ty từ 01/01/2023 đến 24/6/2023 gồm 05 thành viên như sau:

- | | |
|----------------------------|---------------------|
| 1) - Ông Lê Quang Trung | - Chủ tịch HĐQT |
| 2) - Ông Phạm Văn Toàn | - Phó chủ tịch HĐQT |
| 3) - Ông Nguyễn Văn Mạnh | - Ủy viên HĐQT |
| 4) - Ông Thẩm Hồng Sơn | - Ủy viên HĐQT |
| 5) - Bà Vũ Thị Thanh Duyên | - Ủy viên HĐQT |

- Các thành viên Hội đồng quản trị Công ty từ 24/6/2023 đến 31/12/2023 gồm 05 thành viên như sau:

- | | |
|-----------------------------|-----------------|
| 1) – Bà Trịnh Thị Ngọc Biển | - Chủ tịch HĐQT |
| 2) - Ông Phạm Văn Toàn | - Ủy viên HĐQT |
| 3) – Ông Nguyễn Văn Mạnh | - Ủy viên HĐQT |
| 4) - Ông Thâm Hồng Sơn | - Ủy viên HĐQT |
| 5) – Ông Đỗ Đức Ân | - Ủy viên HĐQT |

Hội đồng quản trị thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ của công ty và các nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao như quyết định chiến lược phát triển trung hạn và kế hoạch hàng năm của Công ty; giám sát, chỉ đạo hoạt động điều hành Công ty của Tổng giám đốc; phê duyệt các vấn đề theo phân cấp quản lý để Tổng giám đốc triển khai thực hiện.

2. Công tác ban hành văn bản để quản lý và điều hành Công ty năm 2023

Trong năm 2023, trên cơ sở Nghị quyết của ĐHCĐ và ý kiến thống nhất của các thành viên, HĐQT tổ chức họp định kỳ theo quy định tại Điều lệ Công ty. Năm 2023, Hội đồng quản trị tổ chức họp 08 lần và thực hiện lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản đối với các nội dung cần xin ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị để thông qua. Nội dung các cuộc họp đều được ghi thành biên bản, phiếu lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị đều được tổng hợp để ban hành các Nghị quyết, Quyết định.

Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đã ban hành trong năm 2023:

Stt	Số Nghị quyết/QĐ	Ngày, tháng	Nội dung
I	Nghị quyết		
1	01/NQ- HĐQT	20/02/2023	Về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (dự kiến tổ chức ngày 15/4/2023)
2	02/NQ- HĐQT	07/4/2023	Hoãn tổ chức ĐH cổ đông thường niên năm 2023 dự kiến ngày 15/4/2023
3	03/NQ- HĐQT	19/4/2023	Phê duyệt giá khởi điểm thanh lý tài sản cố định
4	04/NQ- HĐQT	12/5/2023	Về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (24/6/2023)
5	05/NQ-HĐQT	24/5/2023	Về việc phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2023 của CICT
6	06/NQ-HĐQT	24/6/2023	Bầu Chủ tịch HĐQT CPI nhiệm kỳ 2023-2028
7	07/NQ- HĐQT	06/7/2023	Phê duyệt đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của CPI
8	08/NQ-HĐQT	25/7/2023	Phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện 2022, kế hoạch quỹ tiền lương 2023 của CPI

9	09/NQ-HĐQT	15/8/2023	Phê duyệt giá khởi điểm của tài sản thanh lý (lần 2)
10	10/NQ-HĐQT	26/9/2023	Thông qua nội dung: Tâm nhìn – Sứ mệnh và Giá trị cốt lõi của CICT
11	11/NQ- HĐQT	10/11/2023	Thông qua Bảng tái cấu trúc CICT
12	12/NQ- HĐQT	17/11/2023	Cho thôi việc đối với Trưởng phòng TCKT CPI theo nguyện vọng
13	13/NQ- HĐQT	17/11/2023	Về việc Bổ nhiệm Trưởng phòng TCKT CPI
14	14/NQ- HĐQT	28/12/2023	Phê duyệt kế hoạch ngân sách năm 2024 của CICT
15	15/NQ- HĐQT	28/12/2023	Ký hợp đồng năm 2024 với các đơn vị có liên quan
II	Quyết định		
1	01/QĐ-HĐQT	21/4/2023	Giao chỉ tiêu BSC – KPI năm 2023
2	02/QĐ-HĐQT	25/7/2023	Phụ cấp thư ký Hội đồng quản trị

3. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2023

- Trong năm qua, các thành viên Hội đồng quản trị theo nhiệm vụ đã được phân công để tham gia trong công tác quản lý trên cơ sở vai trò là đại diện quyền lợi của các cổ đông. Hội đồng quản trị đã nêu cao tinh thần trách nhiệm chỉ đạo thực hiện Nghị quyết và các chỉ tiêu kế hoạch năm Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, đồng thời sẵn sàng xử lý kịp thời các kiến nghị, khiếu nại của cổ đông (nếu có) theo quy định.

- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ quy định tại Điều lệ, Hội đồng quản trị đã đưa ra các định hướng, chỉ đạo thường xuyên đối với hoạt động của Ban lãnh đạo cũng như các bộ phận hỗ trợ Ban lãnh đạo đảm bảo sự điều hành phù hợp quy định pháp luật và quy chế nội bộ công ty. Thực hiện kiểm tra, đôn đốc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, phối hợp với Ban điều hành kịp thời có các biện pháp phù hợp điều chỉnh hoạt động kinh doanh, chấn chỉnh, bổ sung, hoàn thiện các mặt quản lý trong công tác quản trị doanh nghiệp.

- Phối hợp với Ban kiểm soát công ty tăng cường thực hiện chức năng giám sát, quản lý, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông đã đề ra và tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty;

- Hội đồng quản trị đã thực hiện các chức năng, nhiệm vụ quy định, tổ chức các phiên họp định kỳ và ban hành các Nghị quyết, Quyết định kịp thời trên cơ sở bám sát tình hình thực tế của Công ty;

- Hội đồng quản trị thực hiện nguyên tắc làm theo chế độ tập thể, đa số tán thành. Nghị quyết của Hội đồng quản trị được thông qua khi đa số thành viên Hội đồng quản trị biểu quyết hoặc bỏ phiếu tán thành. Các cuộc họp Hội đồng quản trị đều có đủ số thành viên theo quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

4. Kết quả giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành CPI

- Năm 2023 là một năm vô cùng khó khăn do suy thoái kinh tế toàn cầu, mặc dù Ban điều hành công ty đã nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ và chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thông qua, tuy nhiên các chỉ tiêu tài chính không đạt được theo kế hoạch chủ yếu do giảm sản lượng các mặt hàng chính như gỗ viên nén, dịch vụ tàu container, không có doanh thu từ hoạt động quản lý nhân sự từ tháng 02/2023.

- Trong năm 2023, Ban điều hành CPI đã thực hiện quy định của Pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, tiếp thu và triển khai các giải pháp cần thiết trong công tác quản trị doanh nghiệp theo chỉ đạo của Hội đồng quản trị và các đề xuất của Ban kiểm soát công ty;

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý Công ty trong việc chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Pháp luật có liên quan đến công tác quản trị doanh nghiệp và nhiệm vụ kinh doanh của Công ty;

- Giám sát đảm bảo thực hiện các chế độ theo quy định Nhà nước, điều kiện môi trường làm việc, thực hiện Thỏa ước lao động tập thể, các chế độ khác đối với người lao động; sửa đổi các quy chế, nội quy cho phù hợp với tình hình thực tế của Doanh nghiệp và theo quy định của Pháp luật;

- Hình thức giám sát: Ban điều hành báo cáo Hội đồng quản trị tại các cuộc họp định kỳ hàng quý, và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Hội đồng quản trị và thông qua việc kiểm tra, giám sát hàng Quý của Ban kiểm soát công ty;

- Việc kiểm tra giám sát của Hội đồng quản trị là đúng thẩm quyền, không gây cản trở, chông chéo đến việc điều hành của Tổng giám đốc công ty. Qua kiểm tra, giám sát Hội đồng quản trị đã nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động, kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh của công ty và có những chỉ đạo kịp thời đảm bảo kết quả sản xuất kinh doanh, hạn chế các sai sót, rủi ro.

5. Sự phối hợp giữa Hội đồng quản trị với Ban kiểm soát (BKS)

Chủ tịch Hội đồng quản trị thông báo mời họp tới tất cả các thành viên BKS tại các cuộc họp Hội đồng quản trị. Các thành viên BKS được cung cấp tài liệu, thông tin cuộc họp như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Các nội dung họp, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đều được gửi tới các thành viên BKS.

Hội đồng quản trị thực hiện xin ý kiến góp ý của BKS đối với những nội dung cần xin ý kiến của BKS. Những ý kiến góp ý, đề xuất của BKS đều được Hội đồng quản trị xem xét và điều chỉnh nếu thấy phù hợp.

6. Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023

6.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của CPI

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2022	KH năm 2023	TH năm 2023	So sánh	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	= (6)/(5)	= (6)/(4)
1	Sản lượng hàng rời	Tấn	825.893	970.000	711.066	73%	86%
	Sản lượng container	Teus	12.216	19.100	1.459	8%	12%
2	Doanh thu	Tr đồng	62.134	67.000	32.584	49%	52%
3	Chi phí	Tr đồng	54.821	59.500	34.091	57%	62%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	7.313	7.500	(1.507)	-20%	-21%

Hàng rời: 711.066 tấn bằng 73% so với kế hoạch năm và bằng 86% so với thực hiện năm 2022;

Hàng container: 1.459 teu bằng 8 % so với kế hoạch năm và bằng 12% so với thực hiện năm 2022;

Tổng doanh thu: 32.584 triệu đồng bằng 49% so với kế hoạch năm và bằng 52% so với thực hiện năm 2022;

Lợi nhuận trước thuế: (1.507) triệu đồng, lợi nhuận âm so với kế hoạch năm và thực hiện năm 2022 do sản lượng hàng hóa, doanh thu giảm mạnh và không có khoản thu từ hoạt động quản lý nhân sự.

6.2. Chi phí thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, tiền lương của Ban điều hành năm 2023

- Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị		210.000.000	
1	Trịnh Thị Ngọc Biên	Chủ tịch	30.000.000	Bầu làm thành viên HĐQT, giữ chức Chủ tịch HĐQT từ 24/6/2023
2	Lê Quang Trung	Chủ tịch	30.000.000	Thôi làm thành viên HĐQT, từ 24/6/2023
3	Phạm Văn Toàn	TV/Phó chủ tịch	42.000.000	
4	Vũ Thị Thanh Duyên	Thành viên	18.000.000	Thôi làm thành viên HĐQT từ 24/6/2023
5	Thắm Hồng Sơn	Thành viên	36.000.000	
6	Đỗ Đức Ân	Thành viên	18.000.000	Bầu làm thành viên HĐQT từ 24/6/2023
7	Nguyễn Văn Mạnh	Thành viên	36.000.000	
II	Ban kiểm soát		102.000.000	

1	Trần Thị Thanh Thủy	Trưởng ban	42.000.000	
2	Nguyễn Tư Thịnh	Thành viên	15.000.000	Bầu làm thành viên BKS từ 24/6/2023
3	Dương Thu Hiền	Thành viên	30.000.000	
4	Phạm Thị Hoa	Thành viên	15.000.000	Thôi làm thành viên BKS từ 24/6/2023

- Tiền lương, thưởng Ban điều hành:

STT	Họ và tên	Chức danh	Năm 2023	Ghi chú
1	Phạm Văn Toàn	Tổng giám đốc	310.180.000	
2	Nguyễn Bá Sơn	P.TGD	400.110.681	Công tác tại CICT
3	Đỗ Tuấn Hiền	P.TGD	229.005.454	

6.3 Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã phê duyệt đơn vị kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính năm của Công ty là: Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY. Địa chỉ: Tầng 5, Tòa B2, Roman Plaza, đường Tố Hữu, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

III. Kế hoạch, phương hướng hoạt động năm 2024

- Chỉ đạo triển khai tái cơ cấu toàn diện các hoạt động của CPI trong đó kiên quyết loại bỏ hoạt động không hiệu quả, xử lý các tài sản gây thua lỗ, sắp xếp, tinh gọn bộ máy.

- Chỉ đạo thực hiện các biện pháp kiểm soát chặt chẽ các khoản thu chi của Công ty, kiểm soát chi phí hiệu quả trên tinh thần tiết giảm tối đa các khoản chi phí.

- Quản lý dòng tiền hiệu quả, đẩy mạnh công tác quản lý và thu hồi công nợ.

- Chỉ đạo thông qua Người đại diện phần vốn tại CICT phối hợp với HĐTV và BDH CICT tiếp tục đàm phán với ngân hàng tái cấu trúc nợ CICT.

- Trên đây là Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023, Hội đồng quản trị xin được báo cáo Quý cổ đông và mong tiếp tục nhận được những ý kiến đóng góp, xây dựng, sự hỗ trợ tạo điều kiện giúp đỡ cũng như chia sẻ của Quý vị cổ đông đối với những khó khăn của công ty trong giai đoạn hiện nay.

Thay mặt Hội đồng quản trị Công ty, tôi xin chân thành cảm ơn Quý vị cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và cho ý kiến đóng góp, xây dựng.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu TK HĐQT, VT,

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trịnh Thị Ngọc Biển

Số: 04/TTr – HĐQT

Hạ Long, ngày 02 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH**Phê duyệt thù lao thực hiện năm 2023, kế hoạch thù lao năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần đầu tư cảng Cái Lân**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư cảng Cái Lân

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội ngày 17/6/2020, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư cảng Cái Lân sửa đổi lần 6 ngày 24 tháng 4 năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/6/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 Công ty cổ phần đầu tư cảng Cái Lân;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty cổ phần đầu tư cảng Cái Lân,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đầu tư cảng Cái Lân (CPI) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 thông qua thù lao thực hiện năm 2023, phê duyệt thù lao kế hoạch năm 2024 của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) của CPI như sau:

1. Thông qua thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2023 đã thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/6/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023.

- Thù lao Hội đồng quản trị:

STT	Chức danh	Số thành viên	TH năm 2023	
			Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Tổng chi thù lao (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT	1	5.000.000	60.000.000
2	Phó Chủ tịch HĐQT (6 tháng đầu năm 2023)	1	4.000.000	24.000.000
3	Thành viên HĐQT (6 tháng cuối năm 2023)	1	3.000.000	18.000.000
4	Thành viên HĐQT	3	3.000.000	108.000.000
5	Trưởng BKS	1	3.500.000	42.000.000
6	Thành viên BKS	2	2.500.000	60.000.000
TỔNG CỘNG				312.000.000

Tổng quỹ chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023: 312.000.000 đồng.

2. Kế hoạch thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024
Không chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024

Hội đồng quản trị CPI kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu TK HĐQT,



**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

[Handwritten signature]
Trịnh Thị Ngọc Biển

Số: 06 /TTr – HĐQT

Hạ Long, ngày 23 tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư cảng Cái Lân

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội ngày 17/6/2020, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư cảng Cái Lân sửa đổi lần 6 ngày 24 tháng 4 năm 2021;

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 về việc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính kỳ hoạt động năm 2023.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần đầu tư cảng Cái Lân (Toàn bộ báo cáo tài chính được công bố trên website: <https://cailanportinvest.com.vn>).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông,
- Lưu TK HĐQT, VT CPI,

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trịnh Thị Ngọc Biên

Số: 08 /TTr – HĐQT

Hạ Long, ngày 02 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi Điều lệ Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư cảng Cái Lân

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội ngày 17/6/2020, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư cảng Cái Lân sửa đổi lần 6 ngày 24 tháng 4 năm 2021;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đầu tư cảng Cái Lân (CPI) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 thông qua việc sửa đổi điều khoản sau đây của Điều lệ Công ty:

Sửa đổi Mục 3, Điều 2 Điều lệ Công ty cổ phần đầu tư cảng Cái Lân:

Stt	Địa chỉ cũ	Địa chỉ mới
1	<p>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty</p> <p>3. Địa chỉ trụ sở chính của Công ty: Số 01, đường Cái Lân, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh.</p> <p>- Số điện thoại: 0203.3512.866 và 0203.3512.868</p> <p>- Số Fax: 0203.3512.899</p> <p>- Email: info@cailanportinvest.com.vn</p> <p>- Website: www.cailanportinvest.com.vn</p>	<p>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty</p> <p>3. Địa chỉ trụ sở chính của Công ty: Ô số 34 lô LK2, khu dịch vụ hậu cần Cảng Cái Lân, Phường Bãi Cháy, Thành Phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh.</p> <p>- Số điện thoại: 0203.3512.866 và 0203.3512.868</p> <p>- Số Fax: 0203.3512.899</p> <p>- Email: info@cailanportinvest.com.vn</p> <p>- Website: www.cailanportinvest.com.vn</p>

Yêu cầu Hội đồng quản trị, Ban điều hành CPI thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có thay đổi.

Nội dung sửa đổi Điều lệ của Công ty trên đây có hiệu lực từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 thông qua.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu TK HĐQT, VT,

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trịnh Thị Ngọc Biển

BAN KIỂM SOÁT

Hà Nội, ngày 15 tháng 03 năm 2024

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư Cảng Cái Lân.

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư Cảng Cái Lân;
- Quy chế hoạt động và Quy định phân công nhiệm vụ của Ban Kiểm soát;
- Nghị quyết số 01/NQ - ĐHĐCĐ ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;
- Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY (UHY) phát hành ngày 05 tháng 2 năm 2024;
- Các quy định hiện hành liên quan đến quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Đầu tư Cảng Cái Lân (BKS) xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình hoạt động và kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao năm 2023, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của BKS năm 2024 như sau:

Phần I - Tổng kết hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm soát:

1. Tình hình nhân sự BKS

Tại ĐHĐCĐ năm 2023, Đại hội đồng cổ đông Công ty đã bầu ra Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023 - 2028 gồm 03 thành viên: (1) Bà Trần Thị Thanh Thủy, (2) Bà Dương Thu Hiền, (3) Ông Nguyễn Tư Thịnh.

Từ ngày 24/6/2023, Ban Kiểm soát Công ty gồm có 03 thành viên và bầu bà Trần Thị Thanh Thủy là trưởng Ban KS

2. Các hoạt động chủ yếu của BKS năm 2023

Trước và sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch hoạt động năm 2023, BKS đã thực hiện các công việc chuẩn bị cho Đại hội, xây dựng kế hoạch và

thực hiện trên cơ sở Quy định phân công nhiệm vụ của các thành viên trong Ban và hoạt động theo Quy chế và Điều lệ Công ty, cụ thể:

- Tổ chức các cuộc họp định kỳ theo quy định với tỷ lệ tham gia dự họp của các Thành viên BKS là 100%, nội dung kết quả các cuộc họp của BKS đều được các thành viên tham gia biểu quyết thống nhất thông qua. BKS đã phân công nhiệm vụ cho từng thành viên; lập, thông qua kế hoạch hoạt động gửi HĐQT/BĐH. Ngoài ra, các thành viên BKS luôn duy trì trao đổi, thảo luận công việc khi phát sinh để đưa ra khuyến nghị kịp thời.

- Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban TGD; giám sát việc thực hiện Nghị quyết, Quyết định của ĐHCĐ và của HĐQT. BKS tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị, cuộc họp giao ban khi được thông báo.

- Giám sát việc thực hiện Quy chế nội bộ của Công ty, có kiến nghị việc sửa đổi, bổ sung, xây dựng mới phù hợp với quy định hiện hành, giảm thiểu rủi ro trong hoạt động kinh doanh.

- Thẩm định Báo cáo tài chính trước và sau kiểm toán Quý/6 tháng/năm nhằm đánh giá bức tranh kinh doanh, tài chính thông qua các chỉ số hoạt động, hiệu quả và tài chính.

- Tham dự các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban của Ban Tổng Giám Đốc khi nhận được thông báo và trao đổi, thảo luận, tham gia đóng góp ý kiến, đưa ra các kiến nghị khách quan, độc lập về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hoạt động của Ban kiểm soát tại các đợt kiểm tra, giám sát không làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

3. Đánh giá chung hoạt động của các thành viên BKS

Các thành viên đã hoàn thành nhiệm vụ giám sát, kiểm tra, đánh giá các nội dung công việc theo phân công một cách nghiêm túc, trung thực. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các thành viên Ban Kiểm soát độc lập, không phụ thuộc lẫn nhau nhưng vẫn có sự phối hợp, cộng tác trong công việc chung, thường xuyên trao đổi, hỗ trợ các thành viên còn lại để thực hiện công việc một cách khách quan đạt hiệu quả cao nhất, đảm bảo thực hiện tốt trách nhiệm, quyền và nhiệm vụ của BKS theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

4. Thù lao, tiền lương và chi phí hoạt động của BKS năm 2024

Được thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024, chi tiết được thông báo tại Báo cáo tài chính. Các chi phí liên quan đến hoạt động của Ban Kiểm soát theo quy định với tinh thần tiết kiệm, hiệu quả.

Về Ngân sách năm 2024: BKS đề nghị Đại hội cổ đông giao BKS thống nhất với HĐQT, TGD các khoản thù lao và chi phí hoạt động phù hợp với Quy chế nội bộ của Công ty và quy định hiện hành, báo cáo ĐHCĐTN kết quả thực hiện vào kỳ tới.

Phần II- Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc.

1. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Tại ĐHCĐ năm 2023, ĐHCĐ Công ty đã bầu Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2023 - 2028 gồm 05 thành viên: (1) Bà Trịnh Thị Ngọc Biển, (2) ông Phạm Văn Toàn, (3) ông Nguyễn Văn Mạnh, (4) ông Đỗ Đức Ân, (5) ông Thẩm Hồng Sơn làm Thành viên HĐQT Công ty. Tại phiên họp ngày 24/6/2023, Hội đồng quản trị đã thống nhất bầu bà Trịnh Thị Ngọc Biển giữ chức danh Chủ tịch HĐQT Công ty. Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ - ĐHCĐ ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, HĐQT đã khẩn trương triển khai NQ ĐHCĐ và giải quyết tiếp các công việc.

- Các TV HĐQT thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Trong năm 2023, HĐQT tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất, từng thành viên HĐQT đã có ý kiến đóng góp nội dung cho công tác quản lý. Các cuộc họp Hội đồng quản trị đều diễn ra theo hình thức họp trực tuyến và trực tiếp với 02 điểm cầu: Trụ sở Công ty tại Quảng Ninh và điểm cầu Hà Nội. Các lần xin ý kiến đều được gửi bằng văn bản qua hộp thư điện tử đến các thành viên và được thư ký tổng hợp.

Diễn biến và kết quả các cuộc họp của Hội đồng quản trị được Thư ký Công ty ghi chép tại Biên bản họp. Những nội dung được trên 50% số phiếu biểu quyết thông qua thì được Hội đồng quản trị ban hành thành nghị quyết để triển khai thực hiện.

2. Kết quả giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

+ Ban TGD trực tiếp điều hành hoạt động SXKD của đơn vị trên cơ sở Nghị quyết của ĐHCĐ, các NQ, QĐ của HĐQT, Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

+ Ban Tổng giám đốc cùng với HĐQT có những chỉ đạo sát sao và quyết liệt trong việc thực hiện nhiệm vụ. Ban Tổng giám đốc đã có nỗ lực đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước và các chế độ chính sách cho người lao động.

+ Tổng giám đốc đã triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp giúp cho Công ty tiết giảm chi phí, tuy nhiên hiệu quả thực hiện chưa cao. Năm 2023, Công ty không hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đã được ĐHCĐ đề ra. Công ty duy trì tốt các hoạt động về đảm bảo an ninh trật tự, an toàn về phòng chống cháy nổ, dịch bệnh, vệ sinh môi trường, thực hiện đúng các chế độ của người lao động.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với HĐQT và Tổng giám đốc.

- BKS đã phối hợp với HĐQT, Ban TGD trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao. HĐQT, TGD đã tạo điều kiện thuận lợi để BKS thực hiện nhiệm vụ.

- BKS được cung cấp các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty theo yêu cầu. BKS được mời tham dự các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp cần thiết khác.

- Trong năm 2023 BKS đã đưa ra 13 kiến nghị đối với HĐQT, Ban TGD đã được Công ty ghi nhận và đang thực hiện.

4. Ý kiến của Ban Kiểm soát đối với Báo cáo kết quả kinh doanh của công ty và Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành công ty

BKS đã thực hiện thẩm định báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, đánh giá công tác quản lý, điều hành của HĐQT trình ĐHCĐ năm 2023. BKS thống nhất với nội dung HĐQT đã báo cáo ĐHCĐ.

Ban Kiểm soát thống nhất với nội dung trong Báo cáo kết quả kinh doanh và Báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành công ty do Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Trên cơ sở các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 và giải pháp thực hiện, Ban Kiểm soát sẽ đưa vào chương trình hoạt động năm 2024 về việc thực hiện kiểm tra, giám sát các kế hoạch này của Hội đồng quản trị.

Phần III- Thẩm định Báo cáo: KQKD, công tác quản lý, điều hành và Báo cáo tài chính.

Căn cứ Báo cáo kết quả kinh doanh của TGD, Báo cáo hoạt động của HĐQT; Căn cứ số liệu BCTC năm 2023 được kiểm; ý kiến của Kiểm toán viên và Báo cáo của Ban TGD, Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội như sau:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

1.1. Kết quả hoạt động kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2022	KH NĂM 2023	TH năm 2023	So sánh KH/TH	So sánh cùng kỳ
1	2	3	4	5	6	7=6/5	8=6/4
1	Sản lượng hàng rời	Tấn	825.417	970.000	711.066	73,31	86,15
	Sản lượng container	Teus	12.210	19.100	1.459	7,64	11,95
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	62.135	67.000	32.585	48,64	52,44

3	Chi phí	Triệu đồng	54.822	59.500	34.093	57,30	62,19
4	LN trước thuế	Triệu đồng	7.313	7.500	(1.507)		

1.2. Đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh

a. Về sản lượng

* Tổng sản lượng hàng rời là 711.066 tấn bằng 73% so với kế hoạch năm 2023 và bằng 86% so với thực hiện năm 2022. Trong đó:

- Hàng gỗ viên: 45.636 tấn bằng 18% so với kế hoạch năm và bằng 25% so với thực hiện năm 2022.

- Dịch vụ thủ tục thông quan giám sát giao nhận hàng nông sản: 347.706 tấn bằng 174% so với kế hoạch năm và bằng 165% so với thực hiện năm 2022

- Hàng khác (thiết bị, vôi, gỗ ván ép..) là 88.002 tấn bằng 126% so với kế hoạch năm và bằng 134% so với thực hiện cùng kỳ 2022.

- Vận chuyển hàng rời cho khách hàng là 229.723 tấn bằng 51% so với kế hoạch năm bằng 67% so với thực hiện năm 2022.

* Tổng sản lượng hàng container là 1.459 teu bằng 8% so với kế hoạch năm 2023 và bằng 12% so với thực hiện năm 2022. Trong đó:

- Sản lượng dịch vụ thủ tục cho tàu container: 768 teu (trong đó bao gồm sản lượng 01 chuyến tàu container của Maersk và dịch vụ thủ tục thông quan cho hàng container xe đạp) bằng 4% so với kế hoạch năm và bằng 8% so với thực hiện năm 2022.

- Vận chuyển hàng container của Đội vận tải là 691 teu bằng 77% kế hoạch năm và bằng 24% so với thực hiện năm 2022.

b. Về doanh thu

- Tổng doanh thu năm 2023 của công ty là 32.585 triệu đồng bằng 52,44% so với cùng kỳ năm 2022, chỉ đạt 48,64% so với kế hoạch được giao (67 tỷ đồng). Trong đó: Doanh thu thuần là 30.888 triệu đồng, giảm 50,1% tương đương 30.763,87 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước; Doanh thu tài chính là 97,35 triệu đồng (lãi tiền gửi ngân hàng), bằng 57,13 % so với cùng kỳ năm 2022; Doanh thu khác là 1.256 triệu đồng (chủ yếu là thu từ thanh lý xe ô tô 7 chỗ, 04 xe đầu kéo và 08 Rơ-móc)

c. Về chi phí

- Tổng chi phí năm 2023 của công ty là 34.093 triệu đồng bằng 62,19% so với cùng kỳ năm 2022, Trong đó:

+ Giá vốn hàng bán là 28.292 triệu đồng, bằng 57% so với cùng kỳ năm 2022. Tuy nhiên chi phí cấu thành lên giá vốn nhiều khoản mục vẫn còn tăng cao so với cùng kỳ như: Chi phí thuê kho (73,4%), Chi phí ăn ca (34,4%), Chi phí vận chuyển thuê ngoài (51,6%).

+ Chi phí quản lý là 5.053 triệu đồng, bằng 96,1% so với cùng kỳ năm trước. Trong năm 2023 sản lượng, doanh thu đều giảm nhưng vẫn còn một vài chi phí tăng cao hơn so với cùng kỳ năm trước như: chi phí ăn ca 23%; Công nghệ thông tin 12,2%; Công tác phí, tàu xe 34,8%; Chi phí bảo hiểm 35,7%;....

+ Chi phí khác là 744 triệu đồng bằng 168,7% so với kế hoạch (chủ yếu là chi phí thù lao HĐQT, BKS, Thư ký là 322 triệu đồng và tiền thuế GTGT không được khấu trừ là 371 triệu đồng)

- Về lợi nhuận trước năm 2023 của công ty lỗ là 1.507 triệu đồng (cùng kỳ năm 2022 lãi 7.313 triệu đồng) so với kế hoạch được giao 7.500 triệu đồng.

* **Nhận xét:** Năm 2023 với các chỉ tiêu nêu trên thì kết quả lợi nhuận không hoàn thành như kế hoạch Đại hội cổ đông năm 2023 đề ra.

2. Đánh giá tình hình tài chính của Công ty

+ Khả năng thanh toán:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Khả năng thanh toán				
Khả năng thanh toán nhanh (TSNH-HTK)/Nợ NH	Lần	0,59	0,78	0,60
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (TSNH/Nợ NH)	Lần	0,62	0,87	0,67
Cơ cấu tài sản				
Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	24,15	27,46	23,64
Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	75,85	72,54	76,36
Tài sản cố định/ Tổng tài sản	%	3,97	3,95	5,06
Hệ số nợ				
Nợ phải trả/ Tổng tài sản	%	165,44	151,00	158,51
Nợ phải trả/ VCSH	%	-252,81	-296,07	-270,92
Tổng tài sản/vốn chủ sở hữu	Lần	-1,53	-1,96	-1,71

Đánh giá: Hầu hết các hệ số về khả năng thanh toán tại thời điểm kết thúc năm tài chính 31/12 hàng năm đều nhỏ hơn 1 cho thấy khả năng thanh toán các khoản nợ của Công ty vẫn đang trong tình trạng gặp rất nhiều khó khăn.

+ Cơ cấu tài sản:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
TÀI SẢN NGẮN HẠN	Tr. Đồng	10.980	12.771	10.266
TÀI SẢN DÀI HẠN	Tr. Đồng	34.494	33.735	33.154
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	Tr. Đồng	45.474	46.506	43.420

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2023 là 43.420 triệu đồng. Giảm 3.086 triệu đồng tương ứng giảm 6,6% so với cùng kỳ năm trước .

Trong đó: Tài sản ngắn hạn là 10.266 triệu đồng, Tài sản dài hạn là 33.154 triệu đồng (chiếm 76,36% tổng tài sản). Tài sản dài hạn có xu hướng giảm dần qua các năm chủ yếu do khấu hao tài sản.

+ Cơ cấu nguồn vốn:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
NỢ PHẢI TRẢ. Trong đó:	Tr. Đồng	75.232	70.225	68.824
Nợ ngắn hạn	Tr. Đồng	17.624	14.707	15.394
Nợ dài hạn	Tr. Đồng	57.607	55.518	53.429
VỐN CHỦ SỞ HỮU	Tr. Đồng	(29.758)	(23.719)	(25.404)
Vốn góp của chủ sở hữu	Tr. Đồng	365.050	365.050	365.050
Vốn khác của chủ sở hữu	Tr. Đồng	11.500	11.500	11.500
Quỹ đầu tư phát triển	Tr. Đồng	2.341	2.341	2.341
Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	Tr. Đồng	163	163	163
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Tr. Đồng	(408.812)	(402.773)	(404.457)
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	Tr. Đồng	45.474	46.506	43.420

Tại thời điểm 31/12/2023, tổng nguồn vốn là 43.420 triệu đồng. Trong đó: nợ phải trả là 68.824 triệu đồng, nợ phải trả giảm nhẹ so với thời điểm cuối năm 2022 và năm 2021. Nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2023 gấp 1,58 lần tổng tài sản, cơ cấu tài chính của Công ty không được an toàn.

Vốn chủ sở hữu là (25.404) triệu đồng, lỗ phát sinh năm 2023 là 1.684 triệu đồng, lũy kế Công ty phát sinh đang ghi nhận lỗ 404.457 triệu đồng gấp 1,108 lần vốn góp của chủ sở hữu. Nguyên nhân chính là Công ty đã trích lập dự phòng 100% giá trị đầu tư tài chính vào CICT từ nhưng năm trước (với số tiền 473.212 triệu đồng).

+ Đánh giá hiệu quả sử dụng vốn: Hiện tại do vốn chủ sở hữu đáng bị âm vốn vì vậy các chỉ tiêu về hệ số đối với khả năng sinh lời và hiệu quả quản lý vốn đều của công ty đều không đạt.

3. Quỹ tiền lương thực hiện năm 2023:

+ Lao động bình quân trong năm là 33,2 người (Ban Điều hành 02 người, người lao động 31,2 người).

+ Tổng doanh thu tính lương là 34.091 triệu đồng. Công ty thực hiện hai mảng hoạt động: đầu tư vốn vào liên doanh CICT và kinh doanh dịch vụ logistics.

+ Tổng quỹ tiền lương thực hiện 4.184,6 triệu đồng. Trong đó, quỹ lương Ban Điều hành là 539 triệu đồng và quỹ lương người lao động là 3.645,4 triệu đồng. Thu nhập bình quân chung là 10,5 triệu đồng/người/tháng. Thu nhập bình quân của người lao động trong năm là 9,75 triệu đồng/người/tháng và của Ban điều hành là 22,5 triệu đồng/người/tháng.

+ Công ty tuân thủ các quy định về pháp luật lao động, đóng nộp bảo hiểm đầy đủ cho người lao động.

5. Đánh giá tình hình đầu tư, mua sắm tài sản.

a/ Mua sắm, thanh lý tài sản::

- Đầu tư, mua sắm thiết bị: CPI đã hoàn thành đầu tư 01 xe con 7 chỗ với số tiền 848 triệu đồng và ghi nhận tăng tài sản theo quyết định số 46/QĐ-CPI vào ngày 05/8/2023.

- Thanh lý tài sản: CPI đã thanh lý hoàn thành xe ô tô 7 chỗ, 04 xe đầu kéo và 08 Rơ-moóc tổng số tiền thu về 1.313.350.000 đồng (các tài sản này đã hết khấu hao)

b/ Đầu tư vốn:

Tại thời điểm 31/12/2023, Công ty có khoản đầu tư 473.212.674.000 đồng vào CICT và đang duy trì tỷ lệ góp vốn 51% số vốn điều lệ. Hiện tại Công ty này đang hoạt động không được hiệu quả (tại thời điểm 31/12/2023 vốn chủ sở hữu đang âm là 1.953.239.646.561 đồng (lỗ lũy kế là 2.898.171.565.137 đồng) Công ty đã trích lập dự phòng đủ số vốn góp.

Phần IV- Nhận xét và kiến nghị:

1. Đối với báo cáo tài chính năm 2023 đã được Kiểm toán và Ban TGD xác nhận:

- Báo cáo của Ban TGD: *Ban TGD Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng số sách kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.* Ngoài ra,

Ban Tổng giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

- Báo cáo của kiểm toán viên độc lập: "BCTC đã phản ánh trung thực, hợp lý các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cũng như kết quả hoạt động kinh doanh ..., phù hợp với CMKT, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày BCTC".

Tuy nhiên, "tại thời điểm 31/12/2023, trên bảng Cân đối kế toán của Công ty, chỉ tiêu Nợ ngắn hạn đang vượt quá Tài sản ngắn hạn là 4.700.336.164 đồng, đồng thời lỗ lũy kế âm 404.457.379.048 đồng, Vốn chủ sở hữu âm 25.403.642.952 đồng (tại ngày 01/01/2023, Nợ ngắn hạn vượt quá Tài sản ngắn hạn là 1.935.550.258 đồng, lỗ lũy kế âm 402.772.919.052 đồng, Vốn chủ sở hữu âm 23.719.182.956 đồng), lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh âm 5.314.915.489 đồng. Những dấu hiệu này cho thấy yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Tuy nhiên, khoản lỗ lũy kế này chủ yếu xuất phát từ việc Công ty trích lập dự phòng giảm giá khoản đầu tư vào Công ty TNHH Cảng Công-ten-nơ Quốc tế Cái Lân (CICT) với số tiền là 473.212.674.000 đồng. Ban Tổng Giám đốc Công ty tin tưởng rằng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn diễn ra bình thường, do đó Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Công ty vẫn được trình bày trên cơ sở giả định hoạt động liên tục".

BKS cho rằng, cùng với Báo cáo của Ban TGD, ý kiến của Kiểm toán viên thể hiện trách nhiệm của mình khi lập và kiểm toán BCTC của Công ty. Các thông tin tài chính đảm bảo tính minh bạch không gây ảnh hưởng đến đối tượng sử dụng báo cáo tài chính.

2. Về hoạt động Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc:

HĐQT, Ban TGD về cơ bản đã thực hiện các nội dung tại Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ Công ty.

Các nghị quyết, quyết định được ban hành căn cứ Nghị quyết của Đại hội cổ đông, có tính đến tình hình thực tế để tổ chức triển khai thực hiện.

Ban Kiểm soát kiến nghị HĐQT/ Ban TGD:

- Xây dựng Chương trình hành động/ kế hoạch cụ thể trên cơ sở các tiêu chí, chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội cổ đông thông qua.

- Rà soát chức năng, nhiệm vụ của các Phòng, Bộ phận, trên cơ sở đó sắp xếp, phân công phù hợp với quy mô và hoạt động của Công ty.

- Xây dựng và rà soát sửa đổi, bổ sung để ban hành các Quy chế nội bộ phù hợp với Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành.

- Tăng cường công tác kiểm soát nội bộ trong từng hoạt động, từ Phòng, Bộ phận chuyên môn nghiệp vụ của công ty, phát hiện những tồn tại, bất cập để khắc phục và điều chỉnh kịp thời.

- Tăng cường đôn đốc thu hồi công nợ, xử lý nợ theo quy định; thành lập hội đồng xử lý, thanh lý đối với công cụ dụng cụ không còn sử dụng để thu hồi vốn.

- Công tác phối hợp hoạt động giữa HĐQT, TGD và Ban KS cần thường xuyên hơn, nhằm trao đổi, nắm bắt thông tin, kịp thời xử lý vướng mắc.

3. Về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là người sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời hạn 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

Trong năm 2023, giữa Công ty cổ phần đầu tư Cảng Cái Lân với Tổng công ty Hàng hải Việt Nam-CTCP, Công ty TNHH Cảng Công-ten-nơ Quốc tế Cái Lân, Công ty TNHH Vận tải Hàng công nghệ cao, Công ty cổ phần Đại lý Hàng hải VN, Công ty cổ phần Cảng Quảng Ninh và Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Du lịch và Thương mại thâm gia có phát sinh quan hệ mua bán hàng hóa dịch vụ và được công bố tại Báo cáo tài chính năm 2023 kiểm toán của Công ty.

Ngoài ra, các giao dịch giữa Công ty với các thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và người có liên quan chủ yếu là các phát sinh về chi trả tiền lương và thù lao.

Phần V - Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024

1. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; hoạt động của HĐQT; việc quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Ban TGD.

2. Tham gia cuộc họp Hội đồng quản trị; chủ động bố trí tham dự họp giao ban định kỳ và các cuộc họp chuyên đề khác khi được thông báo.

3. Thẩm định các báo cáo: tài chính, kết quả kinh doanh, quản lý và điều hành. Theo dõi, giám sát công tác đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản, dự án. Rà soát hợp đồng, giao dịch có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT/ĐHĐCĐ.

4. Kiểm tra, đánh giá việc doanh nghiệp triển khai thực hiện những chỉ đạo của VIMC đối với Người đại diện phần vốn; thực hiện các kiến nghị tại các kết luận/văn bản của các đoàn thanh tra, kiểm tra, kiểm toán những năm trước đối với đơn vị (nếu có); việc xây dựng, hoàn thiện các quy chế, quy định, quy trình nội bộ của đơn vị; việc thực hiện trên thực tế các quy trình chuẩn SOP của đơn vị (CPI báo cáo hàng quý).

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác của Ban kiểm soát theo quy định tại Điều lệ công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các văn bản, pháp luật liên quan.

6. Tham gia lớp tập huấn về Kiểm soát viên doanh nghiệp khi có cơ hội.

Trên đây là báo cáo hoạt động năm 2023 và kế hoạch năm 2024; Ban kiểm soát kính trình Quý vị cổ đông tại Đại hội thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần đầu tư Cảng Cái Lân xem xét, thông qua./.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban TGD;
- Người PTQT Cty;
- Lưu: VP, Ban KS.



Trần Thị Thanh Thủy

Số: 01 /TTr - BKS

Hạ Long, ngày 15 tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v: lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện
kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH 14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật chứng khoán; Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 về hướng dẫn một số điều về quản trị công ty đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần đầu tư cảng Cái Lân;

Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán

- Là công ty kiểm toán độc lập thuộc danh mục các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận theo quy định của Luật chứng khoán và pháp luật về kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính cho các công ty niêm yết năm 2024;
- Là công ty kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm và uy tín về chất lượng kiểm toán Báo cáo tài chính;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu; cung cấp các dịch vụ ưu đãi, miễn phí cho Công ty.

2. Lựa chọn Công ty kiểm toán

Căn cứ các tiêu chí lựa chọn nêu trên, Ban kiểm soát trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2024: Thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt đơn vị kiểm toán độc lập trên cơ sở đề nghị của Ban kiểm soát để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TGD Cty;
- Lưu: BKS, Thư ký Cty;

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ
CẢNG
CÁI LÂN

TP. HẠ LONG - TỈNH QUẢNG NINH

M.S.D.N: 570066

Trần Thị Thanh Thủy

Số: 09/TTTr – HĐQT

Hạ Long, ngày 02 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư cảng Cái Lân

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội ngày 17/6/2020, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư cảng Cái Lân sửa đổi lần 6 ngày 24 tháng 4 năm 2021;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/6/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Công ty cổ phần đầu tư cảng Cái Lân;

Trên cơ sở văn bản số 134/HHVN-TCNS ngày 02/4/2024 của Tổng công ty Hàng Hải Việt Nam (VIMC) về công tác cán bộ Công ty cổ phần đầu tư cảng Cái Lân.

Hội đồng quản trị CPI kính báo cáo và đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 thông qua miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đối với các Ông/bà có tên dưới đây:

Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị:

- Bà Trịnh Thị Ngọc Biển – Thành viên Hội đồng quản
- Ông Phạm Văn Toàn – Thành viên Hội đồng quản trị

Miễn nhiệm chức danh Thành viên Ban kiểm soát:

- Bà Trần Thị Thanh Thủy – Trưởng Ban kiểm soát
- Bà Dương Thu Hiền – Thành viên Ban kiểm soát

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu TK HĐQT, VT,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH




Trịnh Thị Ngọc Biển

TỜ TRÌNH

Về việc Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư cảng Cái Lân

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội ngày 17/6/2020, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần đầu tư Cảng Cái Lân (sửa đổi lần 6 ngày 24/4/2021),

Trên cơ sở văn bản số 134/HHVN-TCNS ngày 02/4/2024 của Tổng công ty Hàng Hải Việt Nam (VIMC) về công tác cán bộ Công ty cổ phần đầu tư cảng Cái Lân (CPI) giới thiệu nhân sự để bầu bổ sung làm thành viên Hội đồng quản trị CPI nhiệm kỳ 2023-2028.

Hội đồng quản trị CPI kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 thông qua số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được bầu bổ sung và danh sách ứng viên như sau:

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung: 02 thành viên, cụ thể:

- Ông Đoàn Ngọc Tú – Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần VIMC Logistics
- Bà Trần Thị Kiều Oanh – Phó Trưởng ban Tổ chức nhân sự Tổng công ty Hàng Hải Việt Nam

- Số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu bổ sung: 02 thành viên, cụ thể:

- Bà Nguyễn Thị Minh Thu – Chuyên viên Ban kiểm toán nội bộ Tổng công ty Hàng Hải Việt Nam
- Bà Đoàn Thu Huyền – Chuyên viên Ban cảng biển và Dịch vụ Hàng Hải Tổng công ty Hàng Hải Việt Nam

(Tóm tắt lý lịch các ứng viên bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo biểu đính kèm)

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua và tiến hành bầu cử.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu VT, thư ký HĐQT,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trịnh Thị Ngọc Biển

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG
ỨNG VIÊN BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2023-2028

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ			Chức vụ	Quá trình công tác	Ghi chú
			Chuyên môn	Ngoại ngữ	Chính trị			
I Ứng viên bầu là Thành viên Hội đồng quản trị								
1	Trần Thị Kiều Oanh	18/01/1976	Cử nhân Kinh tế	Anh Văn		Phó Trưởng Ban Tổ chức Nhân sự VIMC	- 9/1999 - 12/1999 : Thực tập tại phòng Tổ chức tiền lương, Tổng công ty - 12/1999 - 6/2014 : Cán bộ Ban Tổ chức Tiền lương Tổng công ty - 6/2014 - nay : Phó Trưởng Ban Tổ chức nhân sự Tổng công ty.	
2	Đoàn Ngọc Tú	09/04/1979	Thạc sỹ quản lý vận tải		Cao cấp	Phó Tổng giám đốc Công ty CP VIMC Logistics	2001-2002: Cán bộ khai thác Cảng Công ty Công trình giao thông 622 Thành phố Hồ Chí Minh 2002-2005: Cán bộ khai thác kinh doanh Hãng tàu MSC tại Thành phố Hồ Chí Minh 2006-2008: Cán bộ khai thác Cảng Green Port(Viconship), Tổ trưởng tại Thành phố Hải Phòng 2008-2009: Trưởng phòng kinh danh Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển(tại Thành phố Hải Phòng) 2009-2010: Phó Giám đốc phát triển thị trường- Phụ trách dự án đầu tư phát triển Logistics- Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Hải Phòng 2011-2014: Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Hải Phòng 2014-2016: Trưởng Phòng khai thác và kinh doanh Công ty cổ phần Cảng Vinalines Đình Vũ 9/2016- 7/2019: Phó Giám đốc Trung tâm phát triển Logistics và vận tải Vinalines- Ban kế hoạch thị trường Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam. 8/2019 - 6/2022: Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Phát triển Hàng hải. 7/2022-8/2023: Cán bộ Ban Cảng biển & Dịch vụ Hàng hải Tổng công ty Hàng hải Việt Nam-CTCP 8/2023 -đến nay: Phó Tổng giám đốc Công ty CP VIMC Logistics	
II Ứng viên bầu là Thành viên Ban kiểm soát								
1	Nguyễn Thị Minh Thu	07/7/1982	Cử nhân Kế toán	Anh văn		Chuyên viên Ban Kiểm toán VIMC	'- 8/2007- 1/2008 : Thử việc tại Phòng Kế toán Tài chính Công ty TNHH MTV Vận tải viễn dương Vinashin - 1/2008-4/2011 : Chuyên viên phòng Kế toán Tài chính Công ty TNHH MTV Vận tải viễn dương Vinashin - 4/2011 - 12/2012 : Phó phòng Kế toán Tài chính, ủy viên BCH Công đoàn Công ty TNHH MTV Vận tải viễn dương Vinashin - 12/2012- 01/2013 : Phó phòng Kế toán Tài chính Công ty TNHH MTV Vận tải viễn dương Vinashin - 1/2013- 1/10/2018 : Trưởng phòng Kế toán tài chính, ủy viên BCH Công đoàn, ủy viên Ban nữ công Công ty TNHH MTV Vận tải viễn dương Vinashin. - 01/10/2018 -đến nay: Cán bộ Ban Kiểm toán nội bộ Tổng công ty HHVN	
2	Đoàn Thu Huyền	16/01/1982	CN. Quản trị kinh doanh	Anh văn		Chuyên viên Ban CB&DVHH VIMCC	- 2007 - 10/2009: Nhân viên Công ty CP. Thương mại và PTNLTBĐ. - 11/2009 - 5/2017: Cán bộ Ban kế hoạch Đầu tư Vinalines. - 5/2027 -đến nay: Chuyên viên Ban CB&DVHH Tổng công ty	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hạ Long, ngày 03 tháng 4 năm 2024

THẺ LỆ BẦU CỬ
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CẢNG CÁI LÂN

Điều 1. Mục tiêu

- Đảm bảo tuân thủ pháp luật và các quy định tại Việt Nam;
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông;

Điều 2. Nguyên tắc bầu cử

- Việc bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được thực hiện bằng hình thức bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu quy định tại khoản 3, Điều 148 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14.

- Phương thức bầu dồn phiếu: Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông có tổng số quyền bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu nhân (x) với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát. Cổ đông/đại diện cổ đông có quyền sử dụng tổng số quyền bầu cử của mình cho một ứng cử viên, hoặc một số ứng cử viên không bắt buộc phải bằng nhau, hoặc chỉ bầu một phần tổng số quyền bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên hoặc số lượng phiếu = 0 nếu không lựa chọn.

- Tổng số quyền bầu không vượt quá tổng số quyền được ghi ở phần thông tin cổ đông.

Ví dụ:

- Cổ đông sở hữu/đại diện sở hữu tổng số cổ phần tại Đại hội là 2.000 cổ phần thực hiện bầu cả 02 thành viên Hội đồng quản trị thì số quyền biểu quyết của cổ đông là: $2.000 \times 2 = 4.000$ phiếu.

- Cổ đông sở hữu/đại diện sở hữu tổng số cổ phần tại Đại hội là 2.000 cổ phần thực hiện bầu 02 thành viên Ban kiểm soát thì số quyền biểu quyết của cổ đông là: $2.000 \times 2 = 4.000$ phiếu.

Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 02 thành viên HĐQT. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 2.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số quyền biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là: $(2.000 \times 2) = 4.000$ quyền biểu quyết.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

1. Dồn hết 4.000 quyền biểu quyết của mình cho 01 ứng cử viên thành viên HĐQT.
2. Chia đều 4.000 quyền biểu quyết cho 02 ứng cử viên thành viên HĐQT (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 2.000 quyền biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A).
3. Chia 4.000 quyền biểu quyết của mình cho 02 ứng cử viên thành viên HĐQT nhưng không đều nhau.

Điều 3. Quy định phiếu bầu cử

- Phiếu bầu do Ban tổ chức Đại hội phát ra gồm 02 loại phiếu bầu. Lá Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị có màu vàng; Lá Phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát có màu hồng. Trên mỗi Phiếu bầu có các thông tin: Họ và tên cổ đông/đại diện sở hữu, số lượng cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu, tổng số quyền bầu. Họ tên các ứng cử viên được đề cử. Theo đó:

Phiếu bầu thành viên HĐQT:

$Tổng\ số\ quyền\ bầu\ của\ mỗi\ cổ\ đông = Tổng\ số\ cổ\ phần\ sở\ hữu/đại\ diện\ sở\ hữu \times 2$

Phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát:

$Tổng\ số\ phiếu\ biểu\ quyết = Tổng\ số\ cổ\ phần\ sở\ hữu/đại\ diện\ sở\ hữu \times 2$

- Khi được phát phiếu bầu, cổ đông/đại diện cổ đông phải kiểm tra lại họ tên, số cổ phần sở hữu mà mình đại diện, tổng số phiếu biểu quyết mà mình đại diện ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay tại thời điểm nhận phiếu. Phiếu bầu được coi là hợp lệ khi có ghi đầy đủ, chính xác các thông tin theo yêu cầu trên Phiếu bầu.

*** Phiếu bầu hợp lệ:**

- Phiếu do Ban tổ chức Đại hội phát ra theo mẫu thống nhất có đóng dấu treo của Công ty cổ phần đầu tư Cảng Cái Lân, không cạo, sửa, tẩy, xóa;

- Phiếu bầu cho người trong danh sách bầu cử đã được Đại hội thông qua;

- Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông cho các ứng cử viên bằng hoặc nhỏ hơn tổng số quyền biểu quyết của cổ đông.

*** Phiếu bầu không hợp lệ:**

- Phiếu bầu không do Ban tổ chức Đại hội phát hành;

- Phiếu bầu nhiều hơn danh sách ứng cử viên đã được Đại hội thông qua;

- Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông bầu cho ứng cử viên lớn hơn tổng số quyền biểu quyết của cổ đông;

- Cổ đông gạch tên ứng cử viên hoặc ghi thêm tên người khác vào danh sách;

- Số lượng phiếu biểu quyết ghi bằng %;

- Cổ đông/đại diện cổ đông không ký tên trên phiếu bầu

Điều 4. Nguyên tắc trúng cử Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát

1. Việc lựa chọn ứng cử viên trúng cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty.

2. Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội, cổ đông không được phản đối tính hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban kiểm phiếu kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

Điều 5. Nguyên tắc kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.
2. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.
3. Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.
4. Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 6. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: số phiếu bầu hợp lệ, số phiếu bầu không hợp lệ, số phiếu bầu và tỷ lệ % phiếu bầu trên tổng số phiếu bầu hợp lệ của từng ứng cử viên vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.
- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội đồng cổ đông.

Điều 7. Thê lệ thi hành

- Thê lệ bầu cử này được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông trước khi tiến hành bầu cử.
- Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ từ 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp trở lên sẽ có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả các cổ đông.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu VT,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trịnh Thị Ngọc Biển